



# BẢN TIN KGC

## TRƯỜNG CAO ĐẲNG KIÊN GIANG

Số 01/2024



[www.kgc.edu.vn](http://www.kgc.edu.vn)  
[www.facebook.com/kiengiangcollege](https://www.facebook.com/kiengiangcollege)

## Bản tin

# KGC

SỐ 01/2024



## TÒA SOẠN

### TRƯỜNG CAO ĐẲNG KIÊN GIANG

425 Mạc Cửu, phường Vĩnh Thanh,  
TP. Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.



## BAN BIÊN TẬP

1. TS. NGUYỄN THỊ HOÀNG QUYÊN  
Tổng Biên tập
2. TS. NGUYỄN ĐÔNG HẢI  
Phó Tổng Biên tập
3. ThS. TRỊNH MINH TÂN  
Ủy viên thường trực
4. ThS. NGUYỄN THỊ PHONG LAN  
Ủy viên
5. ThS. LÂM NHỰT THUẬN  
Ủy viên
6. ThS. LÊ NHẬT QUANG  
Ủy viên
7. CN. PHẠM HỒNG VUI  
Ủy viên



## GIẤY PHÉP XUẤT BẢN

Giấy phép xuất bản số 06/GP-XBBT  
do Sở Thông tin và Truyền thông cấp  
ngày 24/01/2024.

**XIN CẢM ƠN BẠN ĐỌC  
ĐÓNG GÓP Ý KIẾN XÂY DỰNG  
BẢN TIN KGC.  
Ý KIẾN ĐÓNG GÓP VÀ GỬI BÀI  
XIN GỬI VỀ TÒA SOẠN  
THEO ĐỊA CHỈ TRÊN**

## Mục lục

1. TS. Nguyễn Thị Hoàng Quyên: Thực tập sinh Quốc tế - Hướng đi mới trong nâng cao chất lượng đào tạo đáp ứng nhu cầu hội nhập.....1
2. CN. Nguyễn Tấn Lộc: Hợp tác doanh nghiệp - Thế mạnh của Trường Cao đẳng Kiên Giang .....2
3. TS. Trần Lê Hoàng Trung: Tăng cường hợp tác quốc tế trong đào tạo nghề .....5
4. ThS. Đoàn Quốc Hưng và ThS. Nguyễn Văn Sáng: Xây dựng mô hình Dân vận khéo thiết thực, góp phần đẩy mạnh phong trào nghiên cứu khoa học trong giáo viên và sinh viên tại khoa Điện – Điện tử, Trường Cao đẳng Kiên Giang .....8
5. ThS. Vũ Thị Thu: Đẩy mạnh hợp tác doanh nghiệp trong đào tạo các ngành thuộc khoa Kinh tế - Luật .....11
6. ThS. Trang Thị Thùy Trang: Sử dụng phần mềm Azota trong kiểm tra đánh giá môn giáo dục chính trị tại Trường Cao đẳng Kiên Giang.....15
7. ThS. Nguyễn Thị Dạ Lý: Đẩy mạnh hợp tác doanh nghiệp trong đào tạo ngắn hạn .....18
8. ThS. Nguyễn Văn Sáng: Báo cáo chuyên đề - góp phần nâng cao chất lượng giảng dạy và học tập tại Khoa Điện – Điện tử.....20
9. ThS. Lưu Thanh Nhanh: Một số giải pháp nâng cao kết quả học tập cho sinh viên đối với môn học Pháp luật kế toán.....24
10. ThS. Trần Thúy Quyên: Giải pháp tạo hứng thú cho học sinh thông qua việc sử dụng các trò chơi trong dạy học môn Giáo dục kinh tế và Pháp luật lớp 10 - Năm học 2023-2024 tại Trường Cao đẳng Kiên Giang .....28

## THẺ LỆ VIẾT VÀ GỬI BÀI

### 1. Nội dung bài gửi đăng:

- ❖ Bài viết có nội dung liên quan đến một trong những vấn đề như: các vấn đề nổi bật (tin nổi bật), giáo dục - đào tạo, khoa học công nghệ, đối nội – đối ngoại, hoạt động khác (tuyển sinh, việc làm học sinh – sinh viên, khởi nghiệp đổi mới sáng tạo...), gương điển hình và góc học sinh - sinh viên, góc chia sẻ (các vấn đề khác vượt khỏi phạm vi của trường Cao đẳng Kiên Giang).
- ❖ Một tác giả có thể gửi nhiều bài viết
- ❖ Ngôn ngữ thể hiện: Tiếng Việt
- ❖ Thể loại: Văn xuôi phong cách khoa học hoặc văn học, thơ, ảnh tư liệu, nhạc họa,...
- ❖ Trình bày:
  - Bài viết được trình bày bằng tiếng Việt, không quá 04 trang giấy A4 (kể cả hình ảnh minh họa); sử dụng font chữ Times New Roman, cỡ chữ 12, khoảng cách dòng single.
  - Canh lề: Lề trên: 2 cm, lề dưới: 2 cm, lề trái: 3 cm, lề phải: 2 cm
  - Đánh số trang ở lề trên, canh giữa
- ❖ Tác giả gửi tập tin của bài viết đến Văn phòng toà soạn theo địa chỉ Email: **ThS. Lê Nhật Quang, Phó Trưởng phòng Đảm bảo chất lượng ([lequang@kgc.edu.vn](mailto:lequang@kgc.edu.vn))**.

### 2. Toà soạn chỉ nhận những bài được trình bày rõ ràng, hình vẽ đặt đúng vị trí, đủ lớn và rõ nét.

### 3. Tài liệu tham khảo (nếu có) tuân thủ theo nguyên tắc trích dẫn tài liệu trong bài viết và theo cách trình bày:

- ❖ Đối với các tài liệu là bài báo tham khảo trong tạp chí: Tên tác giả, năm. Tên bài báo. Tên tạp chí (nghiêng), tập.

***Ví dụ:*** Marshall, W.E., L.H.Wartelle, 2004. An anion exchange resin from soybean hulls. *Journal of Chemical Technology and Biotechnology*.

- ❖ Đối với các tài liệu là sách: Tên tác giả, năm. Tên sách (in nghiêng). Nhà xuất bản, nơi xuất bản.

***Ví dụ:*** Nguyễn Hồng Dương, 1982. *Điện động lực học*. NXB Đại học và Trung học Chuyên nghiệp, Hà Nội.

- ❖ Các chữ nước ngoài khác hệ chữ La tinh thì phiên âm theo quy tắc thông dụng sang chữ La tinh.

- ❖ Tài liệu tham khảo đặt ở cuối bài viết.

### 4. Các công trình thuộc đề tài nghiên cứu có Cơ quan quản lý cần kèm theo giấy phép cho công bố của cơ quan.

### 5. Toà soạn không gửi lại bài nếu không được đăng.

### 6. Để tiện liên hệ, tác giả bài viết cần ghi địa chỉ, số điện thoại, email của tác giả ở cuối bài viết.

### 7. Thời gian nhận bài: chậm nhất trước 01 tháng ở mỗi kỳ xuất bản.

**BAN BIÊN TẬP BẢN TIN KGC**



Thông tin tuyển sinh



Nhóm Zalo tư vấn Cao đẳng

Zalo 0916.769.269

f Kiengiangcollege

www.kgc.edu.vn

# Tuyển sinh 2024

# CAO ĐẲNG

TT	Ngành tuyển sinh
1	Kỹ thuật Xây dựng (*)
2	Công nghệ Ô tô (*)
3	Công nghệ kỹ thuật Cơ khí (*) (Có 12 chỉ tiêu đào tạo theo yêu cầu nhà máy Xi măng INSEE Hòn Chông)
4	Cắt gọt kim loại (*)
5	Công nghệ kỹ thuật Điện, Điện tử (*)
6	Kỹ thuật Máy lạnh và Điều hòa không khí (*)
7	Lắp đặt bảo trì hệ thống năng lượng tái tạo
8	Công nghệ thông tin
9	Tin học ứng dụng
10	Thiết kế đồ họa
11	Kế toán
12	Quản trị kinh doanh
13	Quản trị kinh doanh (Chất lượng cao)

TT	Ngành tuyển sinh
14	Quản trị kinh doanh (Kinh doanh dịch vụ ô tô)
15	Tài chính - Ngân hàng
16	Tiếng Anh
17	Tiếng Anh Du lịch
18	Quản trị Dịch vụ Du lịch và Lữ hành
19	Hướng dẫn du lịch (*)
20	Quản trị Khách sạn
21	Quản trị Khách sạn (Chất lượng cao)
22	Quản trị Nhà hàng
23	Nuôi trồng thủy sản (*)
24	Dịch vụ thú y (*)
25	Công nghệ thực phẩm
26	Bảo vệ thực vật (*)

Lưu ý: Các ngành có dấu (\*) được giảm 70% học phí

## Tiêu chí tuyển sinh

### CAO ĐẲNG

Tốt nghiệp THPT

hoặc [ Xét điểm trung bình cả năm lớp 11 và học kỳ 1 - lớp 12  
Xét điểm trung bình cả năm lớp 12

### TRUNG CẤP

Tốt nghiệp THCS hoặc THPT

Xét điểm trung bình cả năm lớp 9 hoặc cả năm lớp 12

### NƠI NHẬN HỒ SƠ

Để được tư vấn tuyển sinh hãy nhắn "KGC" gửi 0916.769.269 chúng tôi sẽ gọi lại cho bạn!

- 425 Mạc Cửu, P. Vĩnh Thanh, TP. Rạch Giá, Kiên Giang
- 217 Chu Văn An, P. An Hòa, TP. Rạch Giá, Kiên Giang

## Thực tập sinh quốc tế

# Hướng đi mới trong nâng cao chất lượng đào tạo đáp ứng nhu cầu hội nhập

❖ TS. Nguyễn Thị Hoàng Quyên  
Phó Hiệu trưởng

**T**hực tập doanh nghiệp là một yếu tố quan trọng góp phần nâng cao chất lượng đào tạo của cơ sở đào tạo. Thực tập doanh nghiệp giúp sinh viên nâng cao kiến thức, kỹ năng đã được đào tạo trong nhà trường, đồng thời thay đổi suy nghĩ, hành vi, tiếp cận được thực tế, giảm bớt những bỡ ngỡ khi làm việc tại các doanh nghiệp sau khi ra trường. Môi trường thực tập quyết định phần lớn định hướng nghề nghiệp, nơi làm việc của sinh viên sau tốt nghiệp. Vì vậy, việc đưa sinh viên đến thực tập tại các nước tiên tiến là một hướng đi mới giúp nhà trường nâng cao chất lượng đào tạo, đồng thời mở ra cơ hội làm việc ngoài nước cho sinh viên.

Trong thời gian qua, Trường Cao đẳng Kiên Giang luôn đẩy mạnh công tác thực tập doanh nghiệp cho sinh viên thông qua việc hợp tác với các doanh nghiệp lớn, uy tín trong và ngoài tỉnh. Sinh viên qua quá trình thực tập doanh nghiệp đã có sự khác biệt kể cả năng lực và thái độ so với thời gian học tập tại trường, có sinh viên được doanh nghiệp nhận vào làm việc ngay khi thực tập. Tuy nhiên, các doanh nghiệp là doanh nghiệp trong nước, địa điểm thực tập trong nước nên sinh viên chỉ có thể thực tập trong môi trường làm việc nước nhà. Việc sinh viên thực tập và làm việc nước ngoài là một thách thức lớn cả về ngôn ngữ, văn hoá cũng như quy trình, công nghệ, kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp. Để có thể đưa sinh viên của trường từng bước hội nhập làm việc ở môi trường quốc tế, việc đưa

sinh viên thực tập tại nước khác là bước đầu tiên quan trọng. Việc đưa sinh viên thực tập ngoài nước mang đến nhiều lợi ích cho cả nhà trường và sinh viên. Đối với nhà trường, việc đưa sinh viên đi thực tập ngoài nước tạo ra cơ hội mới cho con đường giải quyết việc làm cho sinh viên, nâng cao chất lượng đào tạo đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế, tạo uy tín thương hiệu cho tuyển sinh, .... Đối với sinh viên, khi được thực tập trong môi trường quốc tế, các bạn có điều kiện trải nghiệm văn hoá, ngôn ngữ, thói quen làm việc của nước sở tại, có khoản thu nhập nhất định để trang trải chi phí học tập và có cơ hội làm việc ở các tập đoàn quốc tế trong và ngoài nước sau khi thực tập và tốt nghiệp.

Tuy nhiên, để sinh viên có cơ hội được thực tập ngoài nước, nhà trường, phụ huynh và bản thân sinh viên phải chuẩn bị nhiều yếu tố.

- Về phía nhà trường: Trước tiên, nhà trường phải lựa chọn được doanh nghiệp uy tín, có đủ pháp lý để thực hiện đưa thực tập sinh đến các nước. Quan trọng hơn là các doanh nghiệp cần có hậu cần tại nước sở tại để hỗ trợ sinh viên kịp thời trong quá trình thực tập. Xây dựng, mềm hoá chương trình đào tạo đảm bảo tạo điều kiện về thời gian thực tập cho sinh viên, cũng như công nhận kết quả các môn đào tạo của doanh nghiệp trong quá trình sinh viên thực tập. Thực hiện công tác tư vấn cho sinh viên ngay từ khi sinh viên bắt đầu học năm thứ nhất tại trường.

*Xem tiếp trang 10*

## Hợp tác doanh nghiệp

# Thế mạnh của Trường Cao đẳng Kiên Giang

♦ CN. Nguyễn Tấn Lộc  
Chuyên viên phòng Đào tạo

**H**iện nay, mục tiêu của các cơ sở giáo dục nghề nghiệp (GDNN) là sinh viên tốt nghiệp phải đáp ứng được theo yêu cầu doanh nghiệp. Muốn thực hiện được mục tiêu trên đòi hỏi cơ sở GDNN phải xây dựng và thúc đẩy mối quan hệ hợp tác với các doanh nghiệp.

Trường Cao đẳng Kiên Giang là một trường công lập với bề dày lịch sử gần 60 năm hình thành và phát triển trong lĩnh vực GDNN. Trường là một trong những cơ sở đào tạo cao đẳng có uy tín, được cấp giấy chứng nhận đạt tiêu chuẩn kiểm định chất lượng GDNN, thực hiện phương thức đào tạo gắn kết với doanh nghiệp để giải quyết việc làm cho sinh viên khi tốt

nghệ nghiệp ra trường. Tính đến nay, Trường Cao đẳng Kiên Giang đã có mối quan hệ hợp tác với hơn 150 doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh. Nội dung ký kết hợp tác chủ yếu tập trung vào các hoạt động đào tạo, tuyển dụng và nghiên cứu khoa học. Có thể nói rằng, hoạt động hợp tác doanh nghiệp (HTDN) giữa Trường Cao đẳng Kiên Giang và các doanh nghiệp trong thời gian qua đã có những thành công nhất định, cụ thể như:

- Công tác xây dựng chương trình: Chủ động nghiên cứu, tham khảo nhu cầu của thị trường để cải tiến và biên soạn chương trình đào tạo cho phù hợp với phương châm đào tạo những gì xã hội

cần chứ không đào tạo những gì mình có. Hàng năm nhà trường mời các chuyên gia, kỹ sư, lãnh đạo ở các doanh nghiệp uy tín để tham gia vào quá trình xây dựng chương trình đào tạo. Các doanh nghiệp cũng thường xuyên cử các chuyên gia, chuyên viên đến nhà trường để tham gia đánh giá chương trình, giáo trình đào tạo. Vì vậy mà chương trình và nội dung đào tạo của nhà trường luôn có sự cập nhật và đổi mới để phát triển theo hướng đáp ứng yêu cầu của doanh nghiệp và xã hội.

- Công tác đào tạo: Trường thường xuyên mời các doanh nghiệp tham gia giảng dạy và đánh giá người học, đặc biệt là nhận xét, đánh giá

sinh viên qua học phần thực tập doanh nghiệp. Qua đó, doanh nghiệp truyền tải các kiến thức thực tế cho sinh viên của trường. Đồng thời, giảng viên của doanh nghiệp cũng góp ý cho nhà trường về phương pháp giảng dạy, nội dung giảng dạy và các mặt hạn chế của sinh viên.

- Công tác thực tập doanh nghiệp: Đối với hoạt động thực tập doanh nghiệp của sinh viên luôn được 2 phía phối hợp một cách chặt chẽ, thường xuyên. Chỉ riêng năm học 2023-2024 nhà trường đã đưa 719 lượt sinh viên đến thực tập tại 121 doanh nghiệp. Đây là một trong những học phần mà khi ký kết hợp tác giữa nhà trường với doanh nghiệp luôn được đề cập đầu tiên. Nếu trước đây học phần thực tập doanh nghiệp được xếp ở học kỳ cuối trong chương trình đào tạo thì hiện nay được nhà trường và doanh nghiệp phối hợp tổ chức linh hoạt hơn theo từng thời điểm yêu cầu của doanh nghiệp, để có thể vừa phù hợp với thời gian đào tạo và chương trình đào tạo của nhà trường, đồng thời phù hợp với thực tiễn sản xuất - kinh doanh của doanh nghiệp. Qua quá trình thực tập, doanh nghiệp cũng đã mạnh dạn tiếp nhận những sinh viên đã từng thực tập tại doanh nghiệp vào làm việc, tham gia vào quá trình sản xuất ngay và không phải qua đào tạo.

Ngoài ra, nhà trường còn thường xuyên tổ chức các chương trình hội thảo, các buổi giao lưu với doanh nghiệp nhằm bổ sung kiến thức thực tế, đồng thời tăng thêm động lực và niềm hứng khởi cho sinh viên trong học tập và khởi nghiệp khi ra trường ví dụ như: Chương trình “Khởi nghiệp công nghệ thông tin và thông tin về lĩnh vực công nghệ hiện nay” của Khoa Công nghệ Thông tin, hay Khoa Cơ khí mời Công ty Cơ khí Kiên Giang về nói chuyện chuyên đề với sinh viên ngành Công nghệ ô tô 9+K2.

- Trong hoạt động tuyển dụng: Nhà trường thường xuyên kết nối với doanh nghiệp để tổ chức các buổi hội nghị tư vấn giới thiệu việc làm tại các đợt lễ phát bằng tốt nghiệp, lễ khai giảng năm học mới, tiêu biểu như “Tuần lễ Du học Đức”, kết nối với nhiều hình thức triển khai thu hút được sự quan tâm của học sinh và phụ huynh.

- Trong công tác nghiên cứu khoa học: Hàng năm nhà trường đẩy mạnh hợp tác với doanh nghiệp trong nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ, cụ thể như tổ chức các cuộc thi “Thiết bị đào tạo tự làm” có sự tham gia và hỗ trợ từ phía doanh nghiệp. Các đề tài, đồ án tốt nghiệp của sinh viên chương trình EVE tại nhà máy Hòn Chông – INSEE đã được lắp đặt và sử

dụng chính tại nhà máy và mang lại hiệu quả cao.

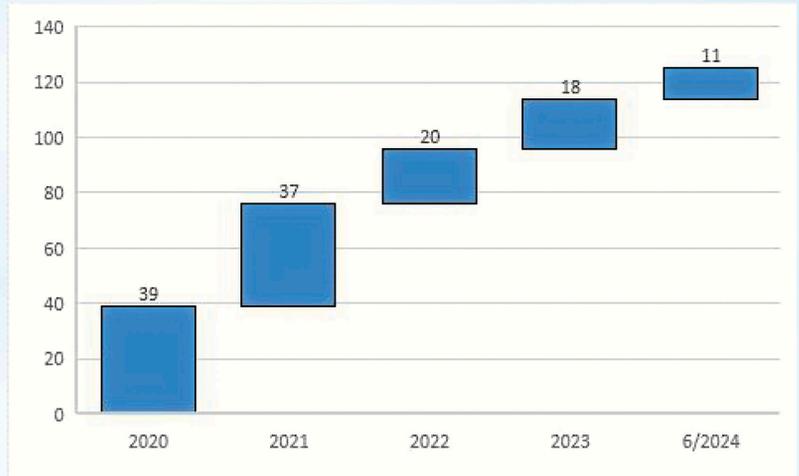
Ngoài ra, trong hoạt động phối hợp với các doanh nghiệp, các doanh nghiệp cũng thường xuyên hỗ trợ tài chính cũng như cơ sở vật chất cho nhà trường bằng nhiều hình thức khác nhau như hỗ trợ học bổng cho sinh viên có thành tích học tập xuất sắc, kinh phí tổ chức các Hội thi “Thiết bị đào tạo tự làm” cấp khoa, cấp trường... Hay công tác phối hợp tổ chức giảng dạy học phần tại doanh nghiệp, nhằm giúp sinh viên tiếp cận những kiến thức đã học gần với thực tiễn hơn.

Để có được những kết quả như trên, phần lớn cũng nhờ vào sự chỉ đạo sâu sát và quyết liệt của Đảng ủy, Ban Giám hiệu nhà trường, xem công tác hợp tác doanh nghiệp là một trong những điều kiện tiên quyết quyết định đến chất lượng và hiệu quả đào tạo của nhà trường.

Nhà trường đã thành lập Ban Hợp tác doanh nghiệp để thực hiện nhiệm vụ trên. Hàng năm, Ban HTDN đã lựa chọn các doanh nghiệp lớn, uy tín, có thương hiệu và tiềm năng để trao đổi, hợp tác trong nhiều lĩnh vực. Tính đến nay, theo thống kê, Ban HTDN đã thực hiện ký kết và thỏa thuận hợp tác với hơn 150 doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh, tiêu biểu như: Sunset Sanato, Vinpearl Phú

Quốc Resort and Spa, Công ty Du lịch Vietravel, Công ty cổ phần Ô tô Trường Hải (THACO), Công ty cổ phần Cơ khí Kiên Giang, Nhà máy xi măng Insee Hòn Chông, Công ty TNHH Thương mại Sài Gòn Co.op Rạch Giá, Công ty cổ phần Quản lý sáng tạo Trendy (Sunset Sanato), Công ty Điện Việt Nhật, Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng HUD Kiên Giang, FPT Kiên Giang, Vina Phú Quốc Travel, Siêu thị Nguyễn Đăng, Trung tâm giống Hải sản Phú Quốc, Công ty Cổ phần Trung Sơn, Chi nhánh Công ty Cổ phần Thực phẩm BIM tại Kiên Giang và trung bình mỗi năm nhà trường ký kết thêm trên 10 doanh nghiệp mới.

Bên cạnh những kết quả đó, hoạt động HTDN của nhà trường cũng còn tồn tại những hạn chế như: Hoạt động phối hợp chưa thực sự được hoạch định chặt chẽ, việc xác định thời gian sinh viên đến thực tập tại doanh nghiệp đôi lúc quá cấp rập nên công tác chuẩn bị không kịp thời; việc triển khai các môn học, module tại doanh nghiệp chưa được triển khai rộng rãi; chưa triển khai được nhiều các hoạt động đào tạo theo nhu cầu doanh nghiệp (các lớp ngắn hạn, dài hạn cho nhân viên của doanh nghiệp); các hoạt động ngoài chương trình thực tập chưa được nhiều.



**Số lượng doanh nghiệp ký kết mới hàng năm với Trường Cao đẳng Kiên Giang**

Để hoạt động HTDN của nhà trường trong thời gian tới hoạt động hiệu quả hơn, thiết nghĩ cần phải:

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Công văn số 886/TCGDNN-ĐTCQ ngày 24 tháng 4 năm 2020 của Tổng Cục GDNN về việc đẩy mạnh việc gắn kết cơ sở GDNN và doanh nghiệp.

- Ban Hợp tác doanh nghiệp cần tích cực sàng lọc các doanh nghiệp có khả năng triển khai các hoạch định hợp tác lâu dài, từ đó có sự liên kết chặt chẽ hơn để triển khai các hoạt động với doanh nghiệp. Tăng cường các hoạt động đưa giáo viên đến doanh nghiệp làm việc, từ đó nghiên cứu các nhu cầu đào tạo từ phía doanh nghiệp, đề xuất để đẩy mạnh hoạt động đào tạo theo nhu cầu doanh nghiệp.

- Tăng cường hơn nữa sự

tham gia của giới doanh nghiệp vào quá trình hoạt động đào tạo của nhà trường. Mời những doanh nhân thành đạt, lãnh đạo doanh nghiệp tham gia vào Hội đồng Trường. Hàng năm vinh danh các doanh nghiệp có đóng góp vào công tác đào tạo của nhà trường; tạo điều kiện để doanh nghiệp được quảng bá thương hiệu, hình ảnh trên các kênh thông tin của nhà trường.

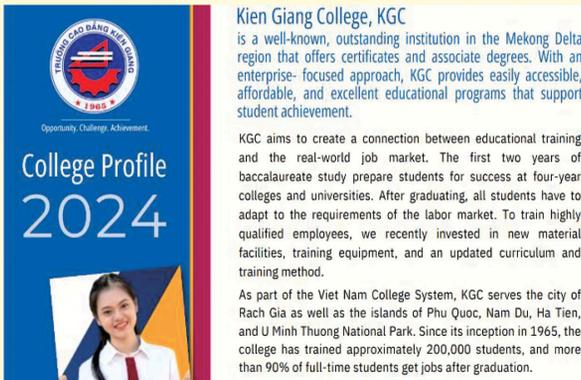
- Cần có các chính sách và cơ chế rõ ràng cho việc thúc đẩy, hỗ trợ phát triển mối quan hệ hợp tác giữa nhà trường và doanh nghiệp, đặc biệt là các chính sách về tài chính, pháp luật, thuế quan... khuyến khích các đơn vị sử dụng lao động đã qua đào tạo, quan tâm tiếp nhận sinh viên đến thực tập. Ngoài ra, Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tỉnh cần hỗ trợ các

*Xem tiếp trang 14*

**T**ăng cường hợp tác quốc tế nhằm nâng cao chất lượng đào tạo nghề tại các trường cao đẳng, đáp ứng yêu cầu nguồn nhân lực chất lượng cao, nắm bắt kịp thời những thay đổi, phát triển của phương pháp giáo dục hiện đại, cũng như mở ra cơ hội để học sinh, sinh viên (HSSV) tiếp cận được với thị trường lao động quốc tế. Tại Kiên Giang, việc đẩy mạnh hợp tác quốc tế đang được các cơ sở đào tạo nghề chú trọng thực hiện và bước đầu mang lại những hiệu quả tích cực. Trường Cao đẳng Kiên Giang (CĐKG) xác định việc tăng cường hợp tác quốc tế là nội dung quan trọng, góp phần nâng cao chất lượng đào tạo, uy tín, thương hiệu và sự phát triển nhà trường. Theo định hướng phát triển, trường đặt ra mục tiêu phấn đấu sẽ trở thành một trong những trường cao đẳng chất lượng cao trong cả nước.

### 1. Những kết quả đạt được

Năm 2024, nhà trường đã triển khai các chương trình hợp tác quốc tế theo Kế hoạch số 58/KH-CĐKG nhằm mở rộng và đa dạng chương trình hợp tác đáp ứng nhu cầu thực tế của nhà trường trong tình hình hiện nay. Từng bước tiếp cận, tạo mối quan hệ với các chương trình/dự án nước ngoài hỗ trợ cho hoạt động đào tạo và nghiên cứu khoa học, thúc đẩy hợp tác giữa nhà trường với các công ty/doanh nghiệp trong việc phối hợp triển khai chương trình thực tập sinh nước ngoài cho HSSV.



**KGC Profile 2024**

Kien Giang College, KGC is a well-known, outstanding institution in the Mekong Delta region that offers certificates and associate degrees. With an enterprise- focused approach, KGC provides easily accessible, affordable, and excellent educational programs that support student achievement.

KGC aims to create a connection between educational training and the real-world job market. The first two years of baccalaureate study prepare students for success at four-year colleges and universities. After graduating, all students have to adapt to the requirements of the labor market. To train highly qualified employees, we recently invested in new material facilities, training equipment, and an updated curriculum and training method.

As part of the Viet Nam College System, KGC serves the city of Rach Gia as well as the islands of Phu Quoc, Nam Du, Ha Tien, and U Minh Thuong National Park. Since its inception in 1965, the college has trained approximately 200,000 students, and more than 90% of full-time students get jobs after graduation.

# Tăng cường hợp tác Quốc tế trong đào tạo nghề

✦ **TS. Trần Lê Hoàng Trung**  
Chuyên viên phòng Đào tạo

Cũng theo kế hoạch, các thành viên Hợp tác quốc tế đã chủ động phối hợp với các phòng/khoa/trung tâm triển khai thực hiện nội dung công việc nhằm đảm bảo mục tiêu chất lượng và tiến độ chung của trường.

Nhóm phụ trách công tác hợp tác quốc tế đã hoàn thiện bộ hồ sơ (profile) của nhà trường phiên bản tiếng Anh (English version). Hồ sơ là một cách giới thiệu chuyên nghiệp rõ nét về nhà trường dựa trên các thông tin liên quan trong năm học 2022-2023 như là về qui mô HSSV, nhân sự nhà trường, ngành nghề và hoạt động đào tạo đến với khách hàng và đối tác nước ngoài.

Sinh viên của khoa Điện – Điện tử tiếp tục có cơ hội phát huy kiến thức và kỹ năng đã học thông qua Hội thi Tay nghề thiết kế hệ thống điều hòa trung tâm VRF-FSV PANASONIC lần thứ II năm 2024. Sự kiện do Trường CĐKG tổ chức với sự tham gia của 27 đội thi là các bạn sinh viên đang học tại trường và từ các trường Cao đẳng khác thuộc khu vực đồng bằng Sông Cửu Long. Hội thi trân trọng chào đón ông Hisatomi Yoshiyuki, Trưởng phòng cấp cao Bán hàng và Marketing thuộc Công ty TNHH Panasonic Việt Nam cùng các đại diện của đoàn doanh nghiệp Panasonic. Trường CĐKG luôn hướng đến phương pháp đào tạo phát triển năng lực người học, luôn khuyến khích HSSV rèn luyện kỹ năng thực



**Hội thi Tay nghề thiết kế hệ thống điều hòa trung tâm VRF-FSV PANASONIC lần thứ II năm 2024**

hành. Trường đã phối hợp thành công với các đối tác là doanh nghiệp nước ngoài để tổ chức các cuộc thi tay nghề, thu hút sự quan tâm đông đảo sinh viên không chỉ học tại trường mà còn tại các trường Cao đẳng ở khu vực lân cận.

Tiếng Anh không chỉ là ngôn ngữ quốc tế có vai trò quan trọng trong quá trình học tập và nghiên cứu, mà còn tạo nên sự kết nối toàn cầu, giúp mọi người dễ dàng giao tiếp và hợp tác trong môi trường quốc tế. Không có nền tảng tiếng Anh tốt sẽ là một rào cản lớn cho thế hệ trẻ muốn bắt kịp các xu hướng phát triển trên thế giới. Tại trường CĐKG, việc dạy và học tiếng Anh ngày càng được chú trọng. Hội sinh viên của trường đã tham gia Cuộc thi Olympic Tiếng Anh cấp trường năm học 2023-2024 với sự tham gia của hơn 100 HSSV đang theo học tại tất cả các khoa chuyên môn trong toàn trường. Cuộc thi được chia làm 02 bảng riêng biệt: sinh viên chuyên ngành tiếng Anh, tiếng Anh Du lịch và sinh viên không chuyên tiếng Anh. Cuộc thi giúp các em tăng cường kiến thức, kỹ năng về giao tiếp để trở thành những công dân hữu ích trong tương lai.

Nhằm tăng cường công tác hội nhập quốc tế và tạo điều kiện cho sinh viên trường có cơ hội tiếp cận với các chương trình tu nghiệp, thực hành tại các nước tiên tiến và phát triển. Trường CĐKG đã ký kết với nhiều công ty như là công ty TNHH Sen Đại Dương, Trung tâm tư vấn du học MIKI, công ty TNHH Hải Phong, công ty cổ phần Hallo Deutschland (HDEU), công ty TNHH Quốc tế YUME để triển khai các chương trình này và bước đầu đã mang lại những kết quả đầy khả quan. Cụ thể, công ty Cổ phần HDEU đã tổ chức cho 05 sinh viên sắp tốt nghiệp tham gia phỏng vấn với nhà tuyển dụng từ CHLB Đức tại trụ sở chính của HDEU. Sự kiện này đã mở ra hướng đi mới cho sinh viên trong việc học tập nâng cao trình độ và làm việc tại các nước phát triển. Quá trình phỏng vấn diễn ra rất nghiêm túc với sự hợp tác chuyên nghiệp từ các bên tham gia. Sau buổi phỏng vấn, bà Trần Thị Ngọc Thiện, Giám đốc đối ngoại của công ty HDEU đã nhận định rằng: *“Các sinh viên của Trường Cao đẳng Kiên Giang đã thể hiện được khả năng, sự tự tin và phong cách chuyên nghiệp vượt trội, vì vậy rất dễ dàng để vượt qua vòng phỏng vấn đầu tiên. Sự thành công này không chỉ cho thấy năng lực và bản lĩnh của các em, mà còn là minh chứng rõ về chất lượng đào tạo của nhà trường, đáp ứng tốt nhu cầu về nhân lực của các đối tác doanh nghiệp Đức. Các bạn sinh viên sẽ tiếp tục hành trình của mình tại HDEU trong khóa học tiếng Đức từ 6 đến 12 tháng, chuẩn bị sẵn sàng cho quá trình du học và quá trình chuyển đổi bằng cấp tại Đức”*.

Chương trình thực tập nghề Nhật Bản do trường CĐKG liên kết với công ty Hải Phong cũng tạo ra môi trường thực tập, trải nghiệm thực tế chuyên môn kỹ thuật, rèn luyện kỹ năng, tác phong làm việc chuyên nghiệp cho các bạn sinh viên. Dương Huỳnh Hậu, sinh

viên của lớp Công nghệ kỹ thuật ô tô, khóa 14 đã đạt được học bổng 100% chi phí xuất cảnh sang Nhật Bản của công ty Hải Phong. Trong lần trò chuyện gần đây, Hậu cho biết: *“Những kiến thức đã học ở trường là nền tảng để giúp mình theo đuổi đam mê với nghề ô tô. Sau khi học tại trường, mình mới có thể biết đến cũng như tìm được những cơ hội mình tưởng chừng không bao giờ có được”*.

Gần đây công ty TNHH Sen Đại Dương và Nghiệp đoàn Pacific Works (Nhật Bản) đã đến tham quan và làm việc tại trường về các chương trình tuyển chọn HSSV đi thực tập, làm việc tại Nhật Bản. Ông Yamada Koji, Chủ tịch nghiệp đoàn Pacific Works, quốc tịch Nhật Bản đã có buổi gặp gỡ giao lưu với sinh viên khoa Cơ khí. Đây là cơ hội để tăng cường gắn kết giáo dục nghề nghiệp với thị trường lao động quốc tế và việc làm bền vững; tạo điều kiện cho sinh viên của trường có cơ hội được tiếp cận với nền giáo dục hiện đại, trình độ khoa học tiên tiến với bằng cấp tiêu chuẩn quốc tế và phát triển bản thân.

## 2. Cơ hội và thách thức

Hợp tác quốc tế tại các trường đại học và cao đẳng ở Việt Nam đang diễn ra như một nhu cầu thiết yếu trong xu thế phát triển giáo



**Sinh viên Dương Huỳnh Hậu, lớp Công nghệ kỹ thuật ô tô, khóa 14. Xuất cảnh sang Nhật Bản với học bổng của công ty Hải Phong**

dục ở Việt Nam hiện nay. Các trường đại học, cao đẳng ở Việt Nam không chỉ phải cạnh tranh với nhau để tuyển sinh mà còn phải cạnh tranh để tìm kiếm các đối tác là các công ty, doanh nghiệp hay cơ sở giáo dục nước ngoài. Để phát triển bền vững, các cơ sở đào tạo nghề cần tạo điều kiện để các tổ chức, cá nhân, thành phần kinh tế ngoài nước tham gia hợp tác, đầu tư nhằm tạo cơ hội học tập tốt hơn cho người học, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo nghề phù hợp với tiêu chuẩn thế giới.

Trong bối cảnh toàn cầu hóa, tăng cường hợp tác quốc tế trong đào tạo nghề không chỉ giúp các trường cao đẳng nâng cao chất lượng đào tạo, kỹ năng tay nghề mà còn mở rộng cơ hội giao lưu văn hóa, trao đổi kiến thức, kinh nghiệm với các đối tác quốc tế. Tuy nhiên hiện nay, nhiều cơ sở giáo dục nghề vẫn chưa thể đẩy mạnh các hoạt động hợp tác quốc tế, do bởi đầu tư nguồn lực tài chính và cơ sở



**Công ty TNHH Sen Đại Dương và Nghiệp đoàn Pacific Works, đến tham quan và làm việc tại trường**

*Xem tiếp trang 17*

# Xây dựng mô hình dân vận khéo thiết thực, góp phần đẩy mạnh phong trào nghiên cứu khoa học trong Giáo viên & sinh viên tại Khoa Điện – Điện tử, Trường Cao đẳng Kiên Giang

- ◆ ThS. Đoàn Quốc Hưng - Trưởng khoa Điện-Điện tử
- ◆ ThS. Nguyễn Văn Sáng - Giảng viên khoa Điện-Điện tử

Công tác "Xây dựng mô hình dân vận khéo" là nhiệm vụ quan trọng, có ý nghĩa chiến lược trong công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong giai đoạn hiện nay. Các cấp ủy, chính quyền cần quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện hiệu quả mô hình, góp phần nâng cao hiệu quả công tác dân vận, củng cố mối quan hệ mật thiết giữa Đảng với nhân dân, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Trong quá trình triển khai công tác này đã có nhiều mô hình hay, mang lại hiệu quả cho các chi bộ trong công tác lãnh đạo nhiệm vụ chính trị ở đơn vị mình. Tuy nhiên, nếu việc lựa chọn mô hình dân vận khéo thiết thực, gắn chặt với nhiệm vụ chính trị, thế mạnh của chi bộ thì mô hình sẽ huy động sự tham gia của tập thể với tinh thần làm việc tự nguyện, thoải mái và đạt hiệu quả cao hơn.

Từ năm 2015 đến nay, Khoa Điện - Điện tử, Trường Cao đẳng Kiên Giang đã

triển khai và duy trì tốt mô hình "Vận động giảng viên khoa Điện - Điện tử tích cực tham gia các hoạt động khoa học". Mô hình này đã tạo dựng môi trường học tập và nghiên cứu khoa học hiệu quả, khuyến khích sự tham gia tích cực của giáo viên và sinh viên, góp phần nâng cao chất lượng đào tạo và uy tín của Khoa chuyên môn. Điểm nổi bật của mô hình:

Tăng cường hợp tác giữa nhà trường và doanh nghiệp: Khoa Điện - Điện tử đã xây dựng mối quan hệ hợp tác chặt chẽ với các doanh nghiệp trong lĩnh vực điện - điện tử. Các hoạt động khoa học được thực hiện với sự tham gia của các chuyên gia từ doanh nghiệp, đảm bảo tính ứng dụng cao và đáp ứng nhu cầu thực tế của thị



**Khoa Điện – Điện tử tổ chức thành công Hội thi tay nghề cho Học sinh – Sinh viên**

trường. Nhờ đó, sinh viên có cơ hội được tiếp cận với môi trường làm việc thực tế, áp dụng kiến thức đã học vào thực tiễn và nâng cao kỹ năng nghề nghiệp.

Tạo điều kiện cho sinh viên tham gia nghiên cứu khoa học: Khoa tạo điều kiện thuận lợi cho sinh viên tham gia vào các hội thảo, tập huấn, các đề tài nghiên cứu khoa học. Sinh viên được khuyến khích tham gia các hoạt động nghiên cứu khoa học ngay từ khi còn ngồi trên

ghế nhà trường, từ đó giúp sinh viên phát triển tư duy sáng tạo, khả năng nghiên cứu khoa học và kỹ năng làm việc nhóm.

Hỗ trợ cơ sở vật chất cho nghiên cứu khoa học: Khoa cung cấp cơ sở vật chất hiện đại, trang thiết bị đầy đủ để phục vụ cho hoạt động nghiên cứu khoa học. Nhờ đó, các đề tài nghiên cứu khoa học được thực hiện một cách hiệu quả và chất lượng hơn.

Nhờ mô hình "Xây dựng dân vận khéo thiết thực", Khoa Điện - Điện tử đã đạt được những thành tích đáng kể trong phong trào nghiên cứu khoa học:

- 08 đề tài nghiên cứu khoa học cấp cơ sở được nghiệm thu: Các đề tài nghiên cứu đều có tính ứng dụng cao, góp phần nâng cao chất lượng đào tạo và phục vụ cho nhu cầu của xã hội.

- Hơn 30 sản phẩm tham



**Lãnh đạo khoa Điện – Điện tử nhận cờ thi đua UBND tỉnh Kiên Giang năm 2024**

gia Hội thi thiết bị đào tạo tự làm các cấp: Các sản phẩm đều được đánh giá cao về tính sáng tạo và tính ứng dụng.

- Hơn 20 sản phẩm tham gia Hội thi sáng tạo khoa học kỹ thuật: Các sản phẩm đã đạt được nhiều giải thưởng cao.

- Hơn 10 sản phẩm tham gia Cuộc thi sáng tạo khoa học kỹ thuật thanh thiếu niên nhi đồng: Đây là minh chứng cho sự quan tâm của nhà trường đối với việc bồi dưỡng

học sinh năng khiếu.

- 09 bài báo được đăng trên các tạp chí quốc tế uy tín: Đây là thành quả quan trọng khẳng định chất lượng nghiên cứu khoa học của nhà trường.

- 20 bài viết đăng trên tạp chí KGC nhà trường: Các bài viết đã góp phần chia sẻ kinh nghiệm nghiên cứu khoa học cho cán bộ, giảng viên và sinh viên trong trường.

- Tích cực tham gia chế tạo các thiết bị phòng chống dịch bệnh Covid19.

- Hàng năm, Khoa duy trì tổ chức hội thi tay nghề thu hút nhiều giáo viên, sinh viên, doanh nghiệp tham dự và tài trợ.

Với kết quả đạt được nêu trên trong thời gian qua, tập thể và nhiều cá nhân giáo viên, sinh viên được tặng nhiều bằng khen và danh hiệu thi đua: Cờ thi đua của UBND tỉnh Kiên Giang;



**Nhóm Sinh viên khoa Điện – Điện tử đang thuyết minh sản phẩm tham gia Cuộc thi Sáng tạo Thanh Thiếu niên Nhi đồng tỉnh Kiên Giang**



**Giảng viên, Sinh viên – Học sinh khoa Điện – Điện tử nhận Bằng khen đạt giải cao tại Hội thi Sáng tạo kỹ thuật và Cuộc thi Sáng tạo Thanh Thiếu niên Nhi đồng tỉnh Kiên Giang năm 2022 - 2023**

Bằng khen của tập thể, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ - Bộ ngành, Chiến sỹ thi đua cấp tỉnh, Bằng chứng nhận lao động sáng tạo, Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh, Liên đoàn lao động tỉnh...

tế của khoa chuyên môn và doanh nghiệp, giảm bớt ảnh hưởng đến các hoạt động chuyên môn khác; Cần xây dựng kế hoạch thực hiện sớm, đảm bảo sự công bằng, minh bạch trong việc triển

Tuy nhiên, khai cũng như tạo điều kiện hơn nữa cho giáo viên, sinh viên tham gia vào mô hình một cách tự nguyện, thoải mái để nâng cao tính hiệu quả cho mô hình.

Mô hình "Xây dựng dân vận khéo thiết thực" của Khoa Điện - Điện tử, Trường Cao đẳng Kiên Giang bước đầu có hiệu quả và mang tính lan tỏa khá tốt. Mô hình này đã góp phần đẩy mạnh phong trào nghiên cứu khoa học trong giáo viên và sinh viên, nâng cao chất lượng đào tạo và tạo dựng uy tín cho khoa, góp phần nhỏ trong việc nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo và phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao cho tỉnh nhà.

## Thực tập sinh quốc tế...

*Tiếp theo trang 1*

Định hướng các lớp đào tạo riêng cho sinh viên có nhu cầu thực tập ngoài nước để chuẩn bị các điều kiện về văn hoá, ngôn ngữ cho sinh viên.

- Về phía phụ huynh: Nghiên cứu kỹ các điều kiện thực tập sinh nước ngoài. Chuẩn bị cho con em các điều kiện để đi thực tập nhất là làm tốt công tác tư tưởng để các em vững bước, kiên định trên con đường đã chọn.

- Về phía các bạn sinh viên: Tập trung thấu hiểu các nội dung tư vấn về chương trình thực tập sinh nước ngoài. Chuẩn bị tâm lý thật tốt, nỗ lực cố gắng trong học tập bởi vì chương trình đào tạo cho các bạn sẽ nhiều hơn so với các bạn thực tập trong nước. Ngoài việc có thể tăng cường các môn học trước khi

đi thực tập, các bạn sinh viên còn phải học thêm ngoại ngữ, văn hoá của các nước. Phải chuẩn bị tâm lý để chống sốc văn hoá khi đến thực tập thực tế tại các nước.

Với những lợi ích từ chương trình thực tập sinh nước ngoài mang đến cho cả nhà trường và người học, trong thời gian tới chương trình này sẽ được triển khai rộng rãi đến toàn thể cán bộ, viên chức và sinh viên của trường. Đây là hướng đi mới, có nhiều thử thách, nhưng với quyết tâm nâng cao chất lượng đào tạo, tạo cơ hội việc làm quốc tế cho sinh viên, hy vọng trong năm học mới chương trình sẽ được nhiều bạn sinh viên biết và có bạn sẽ được thực tập ngoài nước như mong đợi.

**N**gành kinh tế đóng vai trò quan trọng trong sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước. Việc đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao cho ngành kinh tế là một nhiệm vụ quan trọng của các trường đại học, cao đẳng. Để đáp ứng yêu cầu về nguồn nhân lực chất lượng cao này, việc hợp tác giữa nhà trường và doanh nghiệp trong giảng dạy và học tập ngành kinh tế là rất cần thiết.

Khoa Kinh tế - Luật là một trong 08 khoa chuyên môn thuộc Trường Cao đẳng Kiên Giang, với nhân sự gồm 01 Trưởng khoa, 01 Phó Trưởng khoa và 14 giảng viên có trình độ từ thạc sĩ trở lên. Khoa có vai trò quan trọng trong việc đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao cho các lĩnh vực kinh tế, tài chính, luật pháp, để đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của thị trường lao động.

## ***Đẩy mạnh hợp tác doanh nghiệp***

# **Trong đào tạo các ngành thuộc Khoa Kinh tế - Luật**

◆ ThS.Vũ Thị Thu

Giảng viên Khoa Kinh tế - Luật

Thời gian qua, mặc dù các sinh viên tốt nghiệp có kết quả học tập xuất sắc nhưng vẫn không đáp ứng ngay được nhu cầu của doanh nghiệp. Hiện trạng cho thấy, các doanh nghiệp cần đào tạo bổ sung, đào tạo lại đối với sinh viên trước khi sinh viên có cơ hội làm việc chính thức tại doanh nghiệp. Do vậy, cần cải tiến việc đào tạo của cơ sở giáo dục nghề nghiệp về tính hiệu quả, về khả năng đáp ứng nhanh với nhu cầu thị trường lao động. Nhận thấy tính cấp thiết này, Khoa Kinh tế - Luật đã không ngừng tăng cường

hợp tác, đẩy mạnh quan hệ hợp tác với các doanh nghiệp. Cụ thể, ở ngành Quản trị kinh doanh, lãnh đạo khoa và bộ môn đã khẳng định lại mối quan hệ, hợp tác giữa khoa và doanh nghiệp/đơn vị liên quan bằng hình thức tương tác trực tiếp và gián tiếp, hướng đến mục tiêu chung là hỗ trợ lẫn nhau vì lợi ích của cả hai.



*Sinh viên lớp Quản trị kinh doanh và Tài chính ngân hàng khóa CD16 đi thực tế tại Công ty HWASEUNG khu công nghiệp Thạnh Lộc trong mô đun "Lập và thẩm định dự án đầu tư".*

Việc thực hiện các mục tiêu, chương trình đào tạo cũng như chiến lược phát triển xuất phát từ lợi ích của cả hai phía. Từ mối liên kết này, khoa có thêm điều kiện nâng cao chất lượng đào tạo, cho “ra lò” những “sản phẩm” đã được “trải nghiệm” thực tiễn. Về phía doanh nghiệp, việc hợp tác giúp doanh nghiệp có thể tiếp xúc trực tiếp với rất nhiều sinh viên, có điều kiện để theo dõi, đánh giá tác phong làm việc cũng như kiến thức và năng lực của sinh viên một cách chính xác nhất. Qua đó, doanh nghiệp có hướng tuyển dụng, lựa chọn nhân sự phù hợp, sẽ tận dụng được nguồn nhân lực chất lượng cao, ổn định. Hướng đến hợp tác lâu dài, đưa ra xã hội những “sản phẩm” gắn liền với yêu cầu thực tiễn, đáp ứng nhu cầu của thị trường lao động, giúp các doanh nghiệp nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, tạo lập được lợi thế cạnh tranh trên thị trường. Hằng năm, khoa gửi sinh viên năm cuối thực tập tại các doanh nghiệp, ký kết hợp tác với Ngân hàng TMCP Bản Việt-chi nhánh Kiên Giang, Ngân hàng TMCP

Phương Đông, Ngân hàng TMCP Đại Chúng Việt Nam, Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam - chi nhánh Kiên Giang, Ngân hàng LienViet Post-chi nhánh Kiên Giang, Ngân hàng TMCP ACB, Ngân hàng Argibank-CN Kiên Giang, Quỹ tín dụng, Viettel Kiên Giang, Viettel Post Kiên Giang, Mobifone Kiên Giang, Dịch vụ kế toán Thái Sơn, Dịch vụ kế toán Hồng Lĩnh, Công ty TNHH MTV Trang Ngọc Phạm,...

Về phía Khoa Kinh tế - Luật, việc hợp tác mang đến lợi ích quan trọng đầu tiên là đào tạo nhân lực đáp ứng tốt theo nhu cầu của doanh nghiệp, sinh viên có việc làm ngay sau khi ra trường. Thực tế cho thấy, các doanh nghiệp đánh giá cao về năng lực làm việc của sinh viên kinh tế do khoa đào tạo, trên 95% sinh viên có việc làm sau khi ra trường. Đẩy mạnh hợp tác doanh nghiệp trong quá trình đào tạo nhằm nâng cao chất lượng đào tạo, đáp ứng nhu cầu thực tế của thị trường lao động. Bên cạnh đó hằng năm Khoa Kinh tế - Luật còn cử 100% giảng viên tham gia



Sinh viên khóa CD15 thực tập tại Viettel Kiên Giang

làm việc, học tập tại doanh nghiệp để cập nhật kiến thức, kỹ năng mới cho giảng viên, tạo điều kiện cho giảng viên, sinh viên thực tập thực tế và góp phần thu hút nguồn tài trợ cho khoa, nhà trường.

Hợp tác doanh nghiệp trong đào tạo, đối với doanh nghiệp sẽ tuyển dụng được nguồn nhân lực chất lượng cao, đáp ứng nhu cầu hoạt động của doanh nghiệp. Đồng thời nâng cao hình ảnh, thương hiệu của doanh nghiệp, tham gia vào quá trình đổi mới, sáng tạo trong đào tạo và góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, thể hiện được vai trò của doanh nghiệp trong góp phần đào tạo nhân lực trong cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

Trong các ngày Hội Tư vấn - Hướng nghiệp cho học sinh các trường THCS và THPT của nhà trường, Khoa Kinh tế - Luật đã tổ chức đón các bạn học sinh đến khoa để tham quan và hướng nghiệp, đặc biệt có sự phối hợp của ngân hàng PVCom Kiên Giang trong công tác tuyển sinh cùng với khoa, ngày Hội này đã cung cấp cho các em học sinh những thông tin hữu ích nhất về việc chọn ngành, chọn nghề, bên cạnh đó còn là dịp để các em hòa mình vào môi trường học tập, giảng dạy và nghiên cứu thực tế của khoa, của nhà



*Cô Đào Nguyễn Huyền Dịu tham gia làm việc tại Công ty TNHH MTV Cường Thịnh Phú Quốc*

trường, cảm nhận sự năng động, trẻ trung vốn có của Khoa Kinh tế - Luật Trường Cao đẳng Kiên Giang. Đồng hành cùng các em trong suốt chuyến đi, khoa và nhà trường đã nhanh chóng nắm bắt được vô vàn cảm xúc của các em học sinh khi tham gia các hoạt động sôi nổi này. Mong rằng những trải nghiệm thực tế tích cực tại Khoa Kinh tế - Luật, tại Trường Cao đẳng Kiên Giang sẽ giúp các em giải tỏa căng thẳng để bước vào kỳ thi quan trọng sắp tới, cũng như củng cố thêm niềm tin để có những lựa chọn nghề nghiệp phù hợp với năng lực bản thân.

Trong tương lai, Khoa Kinh tế - Luật sẽ có định hướng mới, tăng cường hợp tác, duy trì bền vững các mối quan hệ về các vấn đề liên kết đào tạo giữa khoa, nhà trường và doanh nghiệp, đơn vị, hiệp hội, ...; nhìn nhận thấu đáo và triển khai thực hiện một cách phù hợp,

hiệu quả. Tất cả nhằm tạo sự cân đối về cung - cầu nhân lực chất lượng cao.

Để sinh viên sau khi ra trường đáp ứng được yêu cầu của đơn vị, nhất là hiện tượng mất cân đối về cung - cầu nhân lực chất lượng cao, đôi bên cần có sự liên kết, hợp tác ngay từ khâu đào tạo, nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ. Các đơn vị có thể chủ động liên kết với Khoa Kinh tế - Luật để tìm kiếm nhân lực, “đặt hàng” nhân lực chất lượng, đảm bảo yêu cầu. Khoa Kinh tế - Luật và bộ môn mong muốn các đơn vị sẽ đồng hành cùng khoa và nhà trường trong quá trình đào tạo.

Tóm lại, hợp tác giữa Khoa Kinh tế - Luật và doanh nghiệp trong giảng dạy và học tập các ngành kinh tế là xu hướng tất yếu trong đào tạo hiện đại. Sinh viên của khoa được trải nghiệm học tập qua các đợt thực tập, tham quan



*Khoa Kinh tế - Luật phối hợp cùng Ngân hàng PVCom Kiên Giang đón các em học sinh*

thực tế tại doanh nghiệp, đúc kết được kinh nghiệm sản xuất kinh doanh thực tiễn, kỷ luật lao động, tác phong công nghiệp, cập nhật kiến thức mới. Qua đó, năng lực chuyên môn và kỹ năng sống của sinh viên được trau dồi giúp sinh viên trở nên linh động và thích ứng ngay với công việc sau khi tốt nghiệp. Việc đẩy mạnh mối quan hệ hợp tác này sẽ góp phần nâng cao chất lượng đào tạo, đáp ứng nhu cầu thị trường lao động, thúc đẩy phát triển kinh tế-xã hội. ■

## Hợp tác doanh nghiệp...

*Tiếp theo trang 4*

điều kiện cần thiết để nhà trường kết nối với doanh nghiệp, dự báo nhu cầu lao động qua đào tạo, cơ cấu ngành nghề, đặt hàng của doanh nghiệp để nhà trường chủ động kết nối, đáp ứng nhu cầu của doanh nghiệp. Đất nước ngày càng phát triển và hội nhập với quốc tế do đó sự hợp tác giữa nhà trường và

doanh nghiệp là yếu tố quan trọng để nâng cao chất lượng đào tạo của nhà trường cũng như nâng cao chất lượng đầu vào của doanh nghiệp. Vì vậy Ban HTDN trong nhà trường cần phải đẩy mạnh hơn nữa vai trò và trách nhiệm của mình để thắt chặt mối quan hệ này.

### **TÀI LIỆU THAM KHẢO**

1. Cẩm nang tuyển sinh Trường Cao đẳng Kiên Giang.
2. Công văn số 886/TCGDNN-ĐTCC ngày 24 tháng 4 năm 2020 của Tổng Cục Giáo dục nghề nghiệp về việc đẩy mạnh việc gắn kết cơ sở GDNN và doanh nghiệp.
3. Báo cáo công tác thực tập doanh nghiệp năm học 2020-2021, 2021-2022, 2022-2023.

# SỬ DỤNG PHẦN MỀM AZOTA

## Trong kiểm tra đánh giá môn Giáo dục Chính trị tại Trường Cao đẳng Kiên Giang

◆ ThS. Trang Thị Thùy Trang  
Giảng viên Khoa Chính trị - Văn hóa

### 1. Thực trạng:

Thời gian qua, việc tổ chức kiểm tra, đánh giá điểm quá trình môn học Giáo dục chính trị tại Trường Cao đẳng Kiên Giang đã được thực hiện khá bài bản, đúng quy định và nghiêm túc. Tuy nhiên, công tác này vẫn còn một số hạn chế như: khi thực hiện kiểm tra bằng hình thức trả lời ngắn hay trắc nghiệm trên giấy, giáo viên sẽ thu bài làm của sinh viên về nhà chấm và sẽ công bố kết quả vào buổi học sau, vì vậy, sẽ làm sinh viên mất hứng thú về kết quả đánh giá. Mặt khác, việc tổ chức làm bài kiểm tra trên giấy, đặc biệt đối với kiểm tra trắc nghiệm sẽ gây hao tốn nhiều mực, giấy. Xuất phát từ thực trạng trên, đòi hỏi phải có phương pháp kiểm tra đánh giá phù hợp với điều kiện giảng dạy cũng như tình hình sinh viên hiện nay. Vì vậy, sử dụng Azota đã mang đến những ưu điểm vượt trội trong kiểm tra đánh giá môn Giáo dục chính trị như: thao tác đơn giản, tiết kiệm thời gian, kiểm



tra được sự tiến bộ và kích thích được hứng thú học tập của sinh viên, từ đó chất lượng dạy học môn Giáo dục chính trị ở Trường Cao đẳng Kiên Giang được duy trì và ngày càng nâng cao.

### 2. Nội dung thực hiện:

#### 2.1 Giới thiệu về Azota

Qua công tác kiểm tra đánh giá của nhiều năm học trước đây, dù đã sử dụng những phần mềm hoặc ứng dụng hỗ trợ cho công tác này. Tuy nhiên, do đặc trưng của môn Giáo dục chính trị cũng như khả năng tiếp cận của giáo viên và điều kiện của sinh viên, việc lựa chọn sử dụng Azota qua thực tế đã khẳng định được ưu thế so với

các phần mềm hoặc ứng dụng khác vì Azota có những ưu điểm: Đây là phần mềm miễn phí nên tiết kiệm được chi phí; Dễ sử dụng, thao tác đơn giản, nhanh chóng; Tính năng đồng bộ dễ dàng với zalo, nên sinh viên dễ dàng sử dụng; Chức năng giám sát toàn màn hình: khi làm bài sinh viên thoát màn hình để truy cập vào các trang web khác thì hệ thống sẽ ghi nhận vào bài làm của thí sinh, điều này giúp giáo viên biết được thí sinh làm bài có trung thực không, là cơ sở để đảm bảo đánh giá khách quan, công bằng kết quả kiểm tra; Chức năng ấn định thời gian làm bài: khi hết thời gian làm bài, phần mềm sẽ tự đóng và xuất kết quả bài làm thí sinh;

Chức năng trộn câu hỏi và đáp án: mỗi thí sinh sẽ có một đề độc lập không trùng lặp với các bạn khác; Chức năng tự chấm điểm và cho thí sinh xem đáp án sau khi nộp bài.

## 2.2 Kiểm tra môn Giáo dục chính trị trên Azota

### 2.2.1 Đăng ký Azota

Việc đăng ký và thực hiện đăng nhập trên ứng dụng Azota khá dễ dàng, tiện lợi, được thực hiện như sau: Truy cập vào website <https://azota.vn>; Tiếp theo chọn đối tượng là giáo viên để đăng ký tài khoản; Cuối cùng, người dùng tiếp tục điền các thông tin quan trọng bao gồm họ tên, số điện thoại hoặc địa chỉ email và mật khẩu vào ô trống. Sau đó, nhấn nút “Đăng ký” để hoàn tất quá trình đăng ký.

### 2.2.2 Tạo nội dung bài kiểm tra trên ứng dụng

Khi giáo viên đã có tài khoản thì có thể bắt đầu tạo bài kiểm tra trên ứng dụng thứ tự như sau: Thiết kế đề kiểm tra và đáp án trên cùng một file word; Click vào mục đề thi trên ứng dụng, chọn tạo đề và kéo thả đề đã tạo trên word lên ứng dụng; Thực hiện chia điểm và cài đặt bài làm online bao gồm: thiết lập thời gian làm bài, giám sát tự động, trộn câu hỏi và đáp án, cho phép xem điểm, đặt mật khẩu đề; Khi cài đặt bài làm xong,

giáo viên copy link và gửi cho sinh viên qua group zalo lớp.

### 2.2.3 Triển khai kiểm tra, đánh giá trên lớp

Đến thời gian kiểm tra, giáo viên hướng dẫn, triển khai yêu cầu và lưu ý khi sinh viên làm bài. Đầu tiên, giáo viên sẽ hướng dẫn chi tiết phương pháp kiểm tra trên ứng dụng Azota đến sinh viên trên điện thoại cá nhân, phải đảm bảo tất cả sinh viên đều

Azota vào tổ chức kiểm tra, đánh giá môn học Giáo dục chính trị học kỳ II, năm học 2023 - 2024 cho sinh viên Lớp Công nghệ thông tin khóa 17 và Lớp Chăn nuôi-Thú y Cao đẳng 9+ khóa 4, bước đầu đã mang lại những kết quả là tính nghiêm túc và tự giác trong học tập của sinh viên từng bước được nâng lên. Điều này được thể hiện qua Bảng 1 như sau:

**Bảng 1: Kết quả sử dụng Azota vào kiểm tra**

Lớp/khóa	Kết quả kiểm tra định kỳ			
	Lần 1		Lần 2	
	Số lượng SV thoát màn hình khi làm bài	Số lượng SV có kết quả kiểm tra <5	Số lượng SV thoát màn hình khi làm bài	Số lượng SV có kết quả kiểm tra <5
Công nghệ thông tin K17	1	5	0	0
Chăn nuôi thú y CD 9+ K4	1	4	0	1

hiểu và thực hiện được các thao tác trên Azota. Khi đó, giáo viên yêu cầu sinh viên vào đường link Azota được gửi trên group Zalo lớp và cung cấp mật khẩu để sinh viên đăng nhập vào làm bài; Nhắc nhở sinh viên điền họ tên, lớp và thực hiện làm bài kiểm tra; Giáo viên theo dõi, quan sát và ghi nhận kết quả sau khi sinh viên nộp bài. Cuối cùng công bố kết quả và giải đáp thắc mắc cho sinh viên sau khi kiểm tra.

### 2.2.4 Kết quả thực hiện

Qua ứng dụng phần mềm

Bên cạnh đó, sau khi sử dụng Azota vào công tác kiểm tra cũng được sinh viên hưởng ứng và đánh giá cao như đảm bảo công bằng, khách quan. Đặc biệt, là điểm số được công bố ngay sau khi các em hoàn thành bài kiểm tra điều này mang đến kết quả phản ánh về khả năng đầu tư vào môn học của các em. Đối với giáo viên khi sử dụng Azota cũng đã mang đến nhiều lợi ích như tạo hứng thú cho các sinh viên; khắc phục được những sai sót có thể xảy ra trong khâu chấm bài; lưu trữ

bài kiểm tra dễ dàng và vô hạn; mang lại hiệu quả kinh tế và bảo vệ môi trường.

### 3. Kết luận

Kiểm tra đánh giá kết quả học tập của sinh viên là nội dung rất quan trọng trong quá trình dạy học. Những phương

thức tiến hành kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của sinh viên có ảnh hưởng không nhỏ đến tinh thần và thái độ học tập của các em. Việc đa dạng các hình thức kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của sinh viên có ý nghĩa đổi mới và

nâng cao chất lượng giảng dạy. Việc sử dụng ứng dụng Azota làm công cụ kiểm tra, đánh giá đã góp phần tạo hứng thú, tính tự lập trong sinh viên cũng như nâng cao chất lượng giáo dục■

## Tăng cường hợp tác...

*Tiếp theo trang 7*

vật chất chưa tương xứng. Hợp tác quốc tế đòi hỏi phải đầu tư lớn về tài chính và đầu tư có trọng điểm. Có thể nói, các điều kiện thách thức để phục vụ đáp ứng cho hợp tác quốc tế là: tài chính, nhân lực, cơ sở vật chất, thông tin về các cơ hội hợp tác, các đối tác tiềm năng hay rào cản ngôn ngữ, văn hóa.

Mặt khác, vẫn còn những thách thức nhất định liên quan đến việc liên kết trực tiếp quan hệ đối tác làm việc với các trường đại học và cao đẳng ở các thành phố lớn, so với các trường cao đẳng ở các tỉnh thành. Điểm khởi đầu của các trường nghề trong hệ thống giáo dục nghề nghiệp ở các tỉnh thành trong cả nước gần như không thuận lợi bằng các cơ sở giáo dục khác. Quá trình xây dựng và phát triển hợp tác quốc tế dường như không chỉ vô cùng mới mẻ đối với sinh viên mà còn rất mới đối với đội ngũ giảng viên. Đội ngũ giảng viên không thường xuyên sử dụng tiếng Anh nên rất e ngại khi giao tiếp với các đối tác.

### 3. Kết luận và kiến nghị

Tiếp tục xây dựng đội ngũ cán bộ phụ trách hợp tác quốc tế theo hướng chuyên môn hoá. Đội ngũ này không chỉ phụ trách về đối ngoại trong và ngoài nước, mà còn chịu trách nhiệm khảo sát, nghiên cứu nhu cầu của

người học, đội ngũ giảng viên để xây dựng kế hoạch và hình thức hợp tác quốc tế phù hợp với thực tiễn của nhà trường, đồng thời tìm kiếm các đối tác, tổ chức, các kênh hợp tác phù hợp.

Tăng cường tập huấn, bồi dưỡng năng lực ngoại ngữ cho đội ngũ cán bộ, giảng viên, lãnh đạo quản lý các đơn vị. Khuyến khích cá nhân đạt thành tích cao trong các kỳ thi đánh giá năng lực ngoại ngữ, hỗ trợ một phần kinh phí để tạo điều kiện cho giảng viên có thể tham gia học tập hoặc trao đổi giảng viên ở các trường ngoài nước. Thành lập và duy trì có hiệu quả các câu lạc bộ ngoại ngữ cho HSSV có cơ hội thực hành giao tiếp ngoại ngữ.

Chú trọng phát triển các chương trình liên kết đào tạo với các doanh nghiệp, các cơ sở giáo dục trong khu vực lân cận (Lào, Campuchia, Nhật, Hàn Quốc) và một số nước khác trên thế giới. Tạo dựng mối hợp tác chặt chẽ với mạng lưới các tổ chức về hợp tác quốc tế trong nước và các trường ở nước ngoài.

Đồng thời, tranh thủ sự quan tâm của chính quyền địa phương, đề xuất những cơ chế, chính sách, tạo điều kiện thuận lợi về tài chính, nhân lực, cơ sở vật chất và các cơ hội hợp tác quốc tế■

# ĐẨY MẠNH HỢP TÁC DOANH NGHIỆP TRONG ĐÀO TẠO NGẮN HẠN

◆ Th.S Nguyễn Thị Dạ Lý

Giảng viên Khoa Du lịch – Ngoại ngữ

**T**rong bối cảnh nền kinh tế và thị trường lao động ngày càng thay đổi và cạnh tranh, việc đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao trở nên cực kỳ quan trọng. Các trường học, với vai trò cung cấp kiến thức và kỹ năng cơ bản cho người học, cần phải linh hoạt và thích nghi nhanh chóng với những biến đổi này. Một trong những cách hiệu quả nhất để đạt được điều này là hợp tác chặt chẽ với các doanh nghiệp. Sự hợp tác này không chỉ giúp người học có cơ hội tiếp cận với môi trường làm việc

thực tế, mà còn giúp nhà trường cập nhật chương trình giảng dạy, đảm bảo đáp ứng nhu cầu thực tế của thị trường lao động. Hơn nữa, doanh nghiệp cũng được lợi từ việc tuyển dụng người học đã được đào tạo bài bản và có kinh nghiệm thực tế, giảm thiểu chi phí và thời gian đào tạo lại. Do đó, việc hợp tác giữa nhà trường và doanh nghiệp không chỉ mang lại lợi ích cho người học và nhà trường, mà còn tạo ra một lực lượng lao động chất lượng, góp phần vào sự phát triển bền vững của nền kinh tế.



*Đào tạo kỹ năng giao tiếp tại Mercury Phu Quoc Resort & Villas*



*Khai giảng các lớp nghiệp vụ tại khách sạn JW Marriott Phu Quoc Emerald Bay Resort & Spa*

Những năm gần đây, Trường Cao đẳng Kiên Giang không ngừng đẩy mạnh việc xúc tiến hợp tác doanh nghiệp và hợp tác quốc tế, Khoa Du lịch - Ngoại ngữ cũng theo xu hướng đó. Một trong những hoạt động mạnh mẽ của Khoa là thường xuyên tổ chức các lớp đào tạo ngắn hạn tại các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh. Không chỉ gửi người học đến thực tập tại các doanh nghiệp, Khoa còn có nhiều chương trình đào tạo ngắn hạn trực tiếp tại doanh nghiệp và dựa theo yêu cầu đào tạo của doanh nghiệp, để chuẩn hoá và cập nhật các

kiến thức và kỹ năng cho nhân viên, nâng cao năng lực cạnh tranh cho doanh nghiệp.

Mỗi khoá đào tạo, Khoa đều xây dựng chương trình dựa trên nhu cầu đào tạo của doanh nghiệp. Hiện nay các doanh nghiệp du lịch tại Phú Quốc không chỉ cạnh tranh về số lượng dịch vụ mà họ còn rất quan trọng về chất lượng phục vụ cho khách hàng. Sau đại dịch Covid-19, sự chuyển dịch cơ cấu ngành du lịch tại Phú Quốc diễn ra mạnh mẽ, các nhân viên có tay nghề vì không trụ được đã rời bỏ ngành để sang lĩnh vực mới. Do đó chất

lượng nhân lực du lịch không còn như xưa, họ cần được đào tạo bài bản nhưng thời gian phải nhanh để đáp ứng việc kinh doanh được vận hành trôi chảy.

Trong 2 năm, từ năm 2023 đến năm 2024, Khoa Du lịch – Ngoại ngữ đã đào tạo được 18 lớp về các nghiệp vụ như: Lễ tân, Nhà hàng, Buồng, Pha chế (bar), Chế biến món ăn (Bếp), Kỹ năng giao tiếp tại các Khu nghỉ dưỡng, khách sạn – nhà hàng 5 sao ở Phú Quốc.

Các khoá đào tạo ngắn hạn thường diễn ra vào mùa thấp điểm du lịch, và đào tạo tại cơ sở kinh doanh như nhà hàng, khách sạn, khu nghỉ dưỡng. Thời gian đào tạo sẽ được thực hiện theo yêu cầu và tình hình thực tế của doanh nghiệp. Các giảng viên sẽ vừa dạy lý thuyết và thực hành với các phương pháp giảng dạy năng động, tích hợp và thực tế.

Ngoài việc cập nhật kiến thức và kỹ năng cho nhân viên tại doanh nghiệp, các khoá đào tạo ngắn hạn tại doanh nghiệp còn giúp các bạn nhân viên hiểu rõ được công việc của họ, quy trình đầy đủ và kỹ thuật phục vụ hiệu quả. Mục đích là giúp nâng suất làm việc được cải thiện, giảm thiểu sai sót và tăng cường chất lượng sản phẩm hoặc dịch vụ. Nhiều nhân viên chia sẻ, họ phải làm theo các quy trình phục vụ nhưng chưa biết vì sao, thông qua các lớp học bài bản giúp họ chủ động được việc làm và có động lực để hoàn thành công việc.

Bên cạnh kiến thức chuyên môn, các giảng viên còn giúp nhân viên phát triển các



*GV trực tiếp đào tạo tại khu vực làm việc của nhân viên tại bộ phận Bếp, Buồng, Bar, Nhà hàng.*

kỹ năng mềm quan trọng như giao tiếp, làm việc nhóm, quản lý thời gian và giải quyết vấn đề. Những kỹ năng này rất cần thiết cho sự thành công trong môi trường làm việc hiện đại.

Giảng viên luôn nhấn mạnh về vấn đề được tham gia các chương trình đào tạo cho thấy doanh nghiệp quan tâm đến sự phát triển cá nhân và nghề nghiệp của nhân viên. Điều này có thể nâng cao sự hài lòng và động lực làm việc, giảm tỷ lệ nghỉ việc và tăng cường sự gắn bó của nhân viên với công ty.

Các giảng viên luôn áp dụng các phương pháp đào tạo để kích thích sự đổi mới và sáng tạo, khuyến khích nhân viên tư duy tích cực và tìm ra các giải pháp mới cho các vấn đề công việc. Một môi trường làm việc nơi nhân viên được khuyến khích học hỏi và phát triển sẽ thúc đẩy sự đổi mới và tạo ra những ý tưởng đột phá.

Mặt khác, các giảng viên cũng đóng vai trò quan trọng trong việc đào tạo nhân viên về các quy định, tiêu chuẩn an toàn và quy trình làm việc của công ty. Điều này giúp doanh

*Xem tiếp trang 32*

# Báo cáo chuyên đề

## Góp phần nâng cao chất lượng giảng dạy và học tập tại Khoa Điện - Điện tử

♦ ThS. Nguyễn Văn Sáng  
Giảng viên khoa Điện – Điện tử

**K**hoa Điện – Điện tử Trường Cao đẳng Kiên Giang luôn nỗ lực không ngừng để nâng cao chất lượng đào tạo và đáp ứng nhu cầu của xã hội. Một trong những nhiệm vụ quan trọng giúp đạt được mục tiêu này là việc thực hiện và ứng dụng báo cáo chuyên đề trong công tác giảng dạy và học tập. Báo cáo này không chỉ đơn thuần là một hoạt động bắt buộc mà còn mang tính chiến lược trong việc cải tiến chất lượng đào tạo, cập nhật kiến thức và nghiên cứu mới nhất cho cả giảng viên và sinh viên.

Thực hiện kế hoạch số 38/KH-KĐĐT ngày 20/08/2023 của Khoa Điện – Điện tử Trường Cao đẳng Kiên Giang về việc tổ chức báo cáo chuyên đề khoa học và môn học với mục đích đặt ra là: Trao đổi công tác chuyên môn và ngày càng nâng cao chất lượng đào tạo của khoa; Tạo phong trào học tập, nghiên cứu khoa học, giao lưu giữa các giảng viên với nhau để nâng cao kiến thức chuyên môn; Ghi nhận các ý kiến đóng góp để cải tiến chương trình, hoàn thiện nội dung và đưa vào chương trình giảng dạy phục vụ cho HSSV sau này. Chính vì vậy, trong năm học vừa qua, Khoa Điện - Điện tử đã tổ chức nhiều buổi báo cáo chuyên đề, báo cáo môn học nhằm cập nhật kiến thức mới nhất, chia sẻ kinh nghiệm và thúc đẩy sự sáng tạo trong nghiên cứu và giảng dạy.

Mục tiêu chính của các buổi báo cáo chuyên đề:



ThS. Nguyễn Văn Sáng với chuyên đề “Ứng dụng phần mềm quản lý và giảng dạy phòng thí nghiệm PLC”

- *Cập nhật kiến thức mới:* Nhờ vào việc nghiên cứu và phân tích kỹ lưỡng, các báo cáo này thường đề cập đến những công nghệ, phương pháp mới và các ứng dụng thực tiễn trong lĩnh vực Điện - Điện tử. Các buổi báo cáo giúp giảng viên và sinh viên tiếp cận những tiến bộ và công nghệ mới nhất trong lĩnh vực Điện - Điện tử, từ đó áp dụng vào giảng dạy và học tập để người học tiếp cận với các công nghệ hiện đại.

- *Thúc đẩy nghiên cứu và sáng tạo:* Khuyến khích giảng viên và sinh viên tham gia vào các dự án nghiên cứu và sáng tạo. Thúc đẩy sự hợp tác và học hỏi lẫn nhau giữa các giảng viên và sinh viên, từ đó nâng cao trình độ chuyên môn và kỹ năng giảng dạy, học tập.

- *Trao đổi chuyên môn:* Báo cáo chuyên đề thường được tổ chức dưới dạng hội thảo,

buổi seminar hoặc các sự kiện chuyên đề khác. Các buổi báo cáo diễn ra cởi mở và thoải mái, tạo cơ hội cho giảng viên và sinh viên chia sẻ những phương pháp giảng dạy và học tập hiệu quả, kinh nghiệm thực tiễn và các nghiên cứu mới nhất trong lĩnh vực chuyên môn. Tạo điều kiện để các giảng viên cập nhật kiến thức mới và kỹ năng cần thiết để giảng dạy các công nghệ tiên tiến.

- *Nâng cao chất lượng đào tạo:* Đánh giá hiệu quả của các chương trình giảng dạy hiện tại, xác định những điểm mạnh và điểm yếu. Dựa trên kết quả đánh giá, khoa có thể điều chỉnh và cải tiến chương trình, nội dung môn học để phù hợp hơn với nhu cầu của sinh viên, thêm vào các môn học mới hoặc cập nhật giáo trình để đáp ứng nhu cầu của thị trường lao động và xu hướng phát triển công nghệ. Điều này giúp sinh viên học tập và áp dụng những kiến thức được cập nhật, phù hợp với nhu cầu thực tế của thị trường lao động.

- *Cải thiện khả năng thích ứng của sinh viên:* Bằng cách thúc đẩy sự sáng tạo và khả năng giải quyết vấn đề, báo cáo chuyên đề giúp sinh viên phát triển những kỹ năng mềm và chuyên môn cần thiết để thành công trong sự nghiệp sau này.

Các buổi báo cáo thường tập trung vào các chủ đề chính như: ứng dụng công nghệ mới trong điện tử, điều khiển tự động, IoT và các ứng dụng của nó trong các hệ thống điện. Ứng dụng Công nghệ thông tin trong quản lý, khai thác học liệu cho HSSV. Khai thác hiệu quả các thiết bị mới trong hệ thống điều hòa

không khí.

### \* Ứng dụng IoT trong lĩnh vực Điện - Điện tử:

Các báo cáo về ứng dụng của Internet of Things (IoT) trong việc giám sát và điều khiển hệ thống điện tử, như nhà thông minh, thành phố thông minh và các hệ thống tự động hóa. Nội dung này do tập thể giảng viên bộ môn Điện tử thực hiện. Cụ thể: Giảng viên Nguyễn Đăng Phúc Nguyễn đã báo cáo chuyên đề “*Công nghệ Arduino và ứng dụng trong IoT*”; TS. Nguyễn Thanh Tuấn báo cáo chuyên đề “*Phát triển thuật toán khử nhiễu hiệu quả cho hệ thống LiDar*”; ThS. Phan Thanh Minh với buổi báo cáo “*Điều khiển và giám sát tủ điện bằng Smartphone*” ...

Qua các buổi báo cáo Sinh viên và giảng viên đã thảo luận về tiềm năng của IoT trong việc nâng cao hiệu quả và tiện ích của các hệ thống điện tử hiện đại.

### \* Lĩnh vực Hệ thống Điều khiển tự động:

Nghiên cứu và ứng dụng các hệ thống điều khiển tự động trong công nghiệp và đời sống. Tập thể giảng viên bộ môn Điện công nghiệp báo nội dung này. Cụ thể: ThS Đoàn Quốc Hưng, ThS. Hồ Minh Nhất Bảo, Nguyễn Văn Sáng báo cáo nội dung “*Điều khiển hệ thống Servo qua PLC S7-1200 của Siemens*”.



**ThS. Nguyễn Anh Dũng với chuyên đề Sửa chữa board máy lạnh Inverter, ThS. Nguyễn Thanh Hà báo cáo chuyên đề Chu trình lạnh công nghiệp**

Qua nội dung buổi báo cáo, sinh viên được tiếp cận với các ứng dụng thực tiễn của thiết bị tự động hóa trong các dây chuyền sản xuất, từ đó khuyến khích họ tham gia vào các dự án nghiên cứu và phát triển trong lĩnh vực này.

#### **\* Lĩnh vực ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, khai thác học liệu**

Khai thác các phần mềm trực tuyến miễn phí trong quản lý và giảng dạy, kho học liệu to lớn trên không gian mạng. Lĩnh vực này do ThS. Đoàn Nguyễn Khắc Trúc, ThS. Nguyễn Văn Sáng báo cáo với nội dung “*Ứng dụng phần mềm quản lý và giảng dạy phòng thí nghiệm PLC*”; ThS. Ngô Nghĩa Phát với chuyên đề “*Ứng dụng phần mềm Coldpack giảng dạy chuyên ngành lạnh*” ...

Qua đó giảng viên và sinh viên được tiếp cận kho dữ liệu học thuật khổng lồ trên không gian mạng, sử dụng tốt các phần mềm miễn phí ứng dụng nghiên cứu và học tập. Các phòng máy tính của Khoa được quản lý hiệu quả, không để người học sử dụng ngoài mục đích học tập.

#### **\* Lĩnh vực thiết bị mới trong hệ thống điều hòa không khí:**

Nội dung này do tập thể bộ môn Điện lạnh tìm hiểu và báo cáo. Với ThS Dương Trần Đình Thảo, ThS. Nguyễn Anh Dũng, ThS Huỳnh Ngọc Linh báo cáo nội dung “*Sửa chữa board máy lạnh Inverter*”; ThS. Nguyễn Thanh Hà với chuyên đề “*Chu trình lạnh công nghiệp*”, ...

Đặc biệt, trong lĩnh vực này, Khoa đã mời chuyên gia từ các công ty chuyên ngành lạnh về hướng dẫn, tập huấn cho tập thể giảng viên và sinh viên những thiết bị mới, hiện đại đang được ứng dụng nhiều trong thực tế như: chuyên gia của công ty Panasonic tập huấn về sử dụng “*Phần mềm thiết kế hệ thống Điều hòa trung tâm Panasonic*”, Công ty 2K tập

huấn “*Phần mềm tính toán hệ thống lạnh Daikin*”, ...

Từ đó giáo viên và sinh viên tiếp cận với các thiết bị hiện đại, sử dụng tốt các phần mềm tính toán và thiết kế được các hệ thống lạnh cơ bản.

Qua các buổi báo cáo, tập thể giảng viên đã nhận được phản hồi tích cực từ sinh viên và giảng viên khác. Những ý kiến đóng góp và thảo luận sôi nổi không chỉ giúp làm rõ các vấn đề được trình bày mà còn mở ra nhiều hướng nghiên cứu mới. Đặc biệt, sinh viên đã bày tỏ sự hứng thú và tham gia nhiều hơn vào các hoạt động nghiên cứu và dự án thực tế.

**Kết quả đạt được:** Số lượng sinh viên và giảng viên tham gia nghiên cứu tăng đáng kể, nhiều dự án nghiên cứu mới được thực hiện. Các đề tài nghiên cứu được cải thiện cả về số lượng lẫn chất lượng, với nhiều sản phẩm và các dự án ứng dụng thực tiễn được triển khai. Cụ thể: Trong Hội thi Thiết bị đào tạo cấp trường được tổ chức vừa qua, Các sản phẩm của Khoa Điện – Điện tử chiếm gần 50% tổng số toàn trường (13/27 sản phẩm), trong đó, HSSV tham gia cùng nghiên cứu với giảng viên khá đông (với Hội thi Sáng tạo Khoa học kỹ thuật tỉnh Kiên Giang, các sản phẩm của giảng viên và sinh viên Khoa Điện – điện tử cũng được đánh giá khá tốt, đã có nhiều sản phẩm đạt giải cao, 2 sản phẩm đạt giải nhì là “*Mô hình đèn Giao thông*” của nhóm tác giả Nguyễn Văn Sáng, Đoàn Quốc Hưng; “*Mô hình Điều khiển, giám sát hệ thống nước cho các tòa nhà cao tầng sử dụng PLC S7-1200*” của nhóm tác giả Nguyễn Lê Minh Trí, Đoàn Quốc Hưng, Nguyễn Văn Sáng, Đoàn Nguyễn Khắc Trúc; 4 sản phẩm đạt giải ba; 2 sản phẩm đạt giải khuyến khích, ... Đặc biệt có 01 sản phẩm “*Bẫy ruồi vàng*” của nhóm sinh viên Khoa Điện – Điện tử đạt giải nhì cuộc thi sáng tạo thanh thiếu niên, nhi đồng Kiên



**Chuyên gia Panasonic tập huấn sử dụng mềm thiết kế hệ thống Điều hòa trung tâm Panasonic, nhân viên Công ty 2K hướng dẫn sử dụng phần mềm tính toán hệ thống lạnh Daikin**

Giang và vinh dự được đại diện tỉnh Kiên Giang tham gia Tuần lễ khởi nghiệp sáng tạo tại Quảng Nam năm 2024.

Dựa trên kết quả của các buổi báo cáo, một số đề xuất cải tiến đã được đưa ra:

**Mở rộng chủ đề:** Tổ chức thêm các buổi báo cáo về các lĩnh vực mới nổi như trí tuệ nhân tạo, học máy và an ninh mạng.

**Tăng cường hợp tác:** Mời thêm các chuyên gia từ các doanh nghiệp để tăng cường mối liên kết giữa giảng dạy và thực tiễn. Mở rộng hợp tác với các trường đại học và tổ chức nghiên cứu trong và ngoài nước để trao đổi học thuật và cập nhật các xu hướng nghiên cứu mới nhất trên thế giới.

**Phát triển kỹ năng mềm:** Bổ sung các buổi đào tạo về kỹ năng thuyết trình, viết báo cáo khoa học và quản lý dự án cho sinh viên. Cải thiện cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ nghiên cứu và giảng dạy, đảm bảo các buổi báo cáo chuyên đề được thực hiện trong điều kiện tốt nhất.

Các buổi báo cáo chuyên đề tại Khoa Điện - Điện tử đã đạt được những thành công đáng kể trong việc nâng cao chất lượng giảng dạy và nghiên cứu. Những buổi này không chỉ giúp cập nhật kiến thức mới mà còn thúc đẩy

nghiên cứu và sáng tạo, tạo điều kiện cho sinh viên và giảng viên giao lưu, trao đổi kinh nghiệm. Những ý kiến, đề xuất cải tiến từ các buổi báo cáo sẽ là cơ sở để khoa tiếp tục phát triển và nâng cao chất lượng đào tạo trong tương lai.

Các đề xuất với Khoa Điện - Điện tử cần thực hiện trong thời gian tới để báo cáo chuyên đề thực sự đi vào chiều sâu, chất lượng tốt, phục vụ tốt hơn cho công tác nghiên cứu và giảng dạy, cụ thể là:

- Tăng cường đào tạo chuyên môn cho giảng viên.
- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy và nghiên cứu.
- Khuyến khích giảng viên tham gia nghiên cứu và sáng tạo thông qua các chế độ khen thưởng phù hợp.
- Tạo môi trường học tập tích cực, khuyến khích HSSV tham dự báo cáo chuyên đề, báo cáo môn học để mở mang tri thức chuyên ngành.

Những việc làm này sẽ giúp khoa Điện - Điện tử của nhà trường tiếp tục nâng cao chất lượng đào tạo, khẳng định vị thế của mình trong nền giáo dục hiện đại.

# Cải tiến phương pháp đánh giá - giải pháp hiệu quả để nâng cao kết quả học tập cho sinh viên đối với môn học Pháp luật kế toán

◆ ThS. Lưu Thanh Nhanh  
Giảng viên Khoa Kinh tế - Luật

Pháp luật kế toán là môn học được triển khai giảng dạy cho sinh viên ngành Kế toán nhằm cung cấp những kiến thức cơ bản về một số văn bản pháp luật điều chỉnh hoạt động kế toán, đồng thời, qua đó định hướng sinh viên rèn luyện kỹ năng ứng dụng xử lý các nghiệp vụ và tình huống phát sinh khi thực hiện nhiệm vụ chuyên môn về kế toán. Thông qua hoạt động kiểm tra đánh giá hình thức trắc nghiệm sẽ giúp sinh viên nhớ những quy định chung về lĩnh vực kế toán, đánh giá sự hiểu biết về các quy định cụ thể trong thực hiện các

nội dung công tác kế toán và tổ chức bộ máy kế toán trong doanh nghiệp.

Trong 3 năm học gần đây, theo sự chỉ đạo chung của nhà trường về hình thức kiểm tra đánh giá bằng trắc nghiệm, môn học có sự thay đổi hoàn toàn về việc sử dụng tài liệu tham khảo để làm bài kiểm tra đánh giá. Theo đó, sinh viên tham gia kiểm tra và thi kết thúc môn sẽ không được sử dụng bất kỳ tài liệu nào thay vì được sử dụng tài liệu như theo đề cương chi tiết trước đây. Điều này, đòi hỏi cả giảng viên và sinh viên phải thay đổi phương pháp giảng dạy và

học tập để môn học đạt được kết quả học tập như kế hoạch đã đề ra. Qua thực hiện hoạt động dạy học môn học cùng với hình thức kiểm tra đánh giá trắc nghiệm và không sử dụng tài liệu từ năm học 2021-2022 đến nay, tác giả bài viết này đã thực hiện một số giải pháp mang lại hiệu quả tốt, góp phần cải thiện điểm số và nâng cao chất lượng bài thi, bài kiểm tra cho sinh viên trong năm học 2023 - 2024.

**Thứ nhất**, giảng viên xây dựng lịch trình dạy học phù hợp với đặc điểm tình hình lớp học, khi lên lớp cần nhấn mạnh các trọng

The screenshot shows a document with the following content:

11

**CÂU HỎI CHƯƠNG 1**

**Câu 1:** Trình bày hệ thống các văn bản pháp lý về kế toán tại Việt Nam? Nêu ý nghĩa?

**Câu 2:** Liệt kê các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền ban hành các quy định pháp luật về kế toán?

**Câu 3:** Phân tích quá trình ra đời của hệ thống các văn bản pháp luật về kế toán?

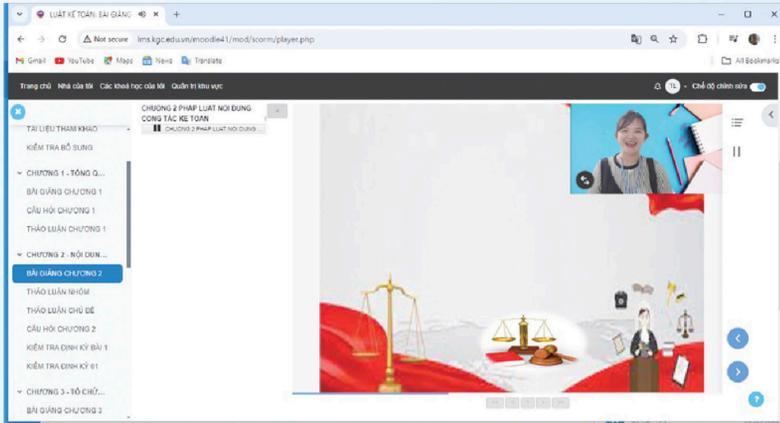
**Câu 22.** Nội dung nào trên sổ kế toán không bắt buộc phải có?

- Số tiền của nghiệp vụ kinh tế, tài chính phát sinh ghi vào các tài khoản kế toán
- Số hiệu và ngày, tháng, năm của chứng từ kế toán dùng làm căn cứ ghi sổ.
- Số dư đầu kỳ, số phát sinh trong kỳ, số dư cuối kỳ.
- Nội dung của nghiệp vụ kinh tế, tài chính phát sinh

**Câu 23.** Dựa vào cơ sở nào để ghi sổ kế toán?

- Chứng từ của nghiệp vụ kinh tế phát sinh
- Chỉ đạo của giám đốc đơn vị
- Chỉ đạo của kế toán trưởng
- Chỉ đạo của người đại diện pháp luật

**Câu hỏi ngắn và câu hỏi trắc nghiệm cuối chương**



**Bài giảng điện tử hỗ trợ sinh viên tự học**

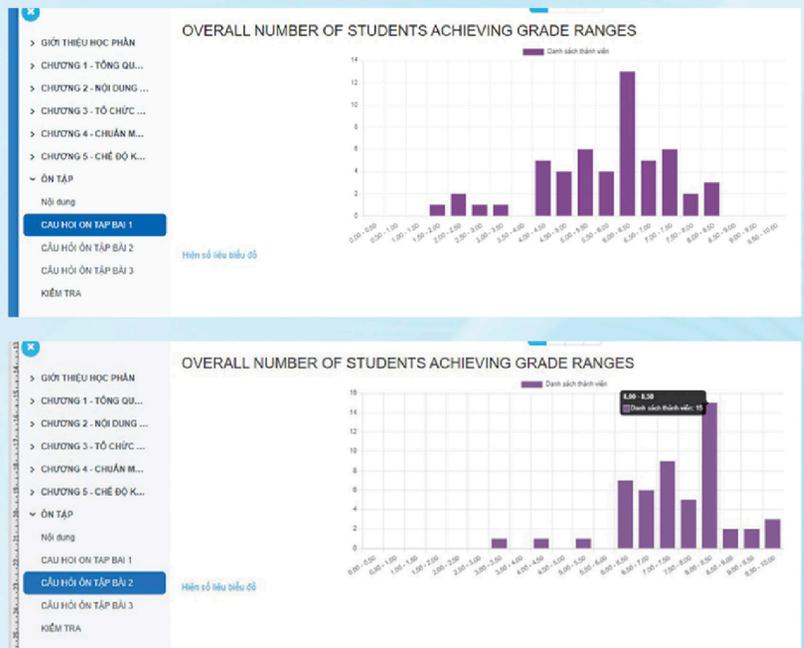
tâm của bài giảng và đề nghị sinh viên hoàn thành đầy đủ các câu hỏi cuối mỗi bài/chương bao gồm câu hỏi ngắn và câu hỏi trắc nghiệm. Trước khi lên lớp kiểm tra việc thực hiện của sinh viên, giảng viên khuyến khích bằng cách cho điểm cộng (điểm này giúp cải thiện điểm kiểm tra), sau đó giải đáp các câu hỏi sinh viên còn thắc mắc.

**Thứ hai**, dùng bài giảng điện tử tự giảng để sinh viên tự học tại nhà, giúp việc lên lớp tiết kiệm được thời gian giảng dạy lý thuyết nhiều. Thời gian trên lớp giảng viên tổng hợp nội dung chính, giải đáp các thắc mắc của sinh viên, thảo luận các tình huống để sinh viên hiểu hơn về các quy định liên quan và ứng dụng được vào

công việc kế toán tại doanh nghiệp. Về bài giảng điện tử, tôi sử dụng phần mềm iSpring Suite để thiết kế và xuất bản theo chuẩn Scorm 2004, bài giảng có lời giảng của giảng viên và câu hỏi tương tác đánh giá quá trình tham gia tự học của sinh viên và được đăng tải

trên hệ thống quản lý học tập LMS của trường nhằm giúp giảng viên quản lý được quá trình tự học của sinh viên.

**Thứ 3**, tạo bài kiểm tra trắc nghiệm trên LMS để sinh viên luyện tập. Sau mỗi chương, giảng viên tạo bài kiểm tra bằng hình thức trắc nghiệm trên ứng dụng hệ thống quản lý học tập LMS để sinh viên thực hiện, vừa rèn luyện kiến thức kỹ năng, vừa lấy điểm kiểm tra đánh giá thường xuyên và định kỳ. Hoạt động này sinh viên được làm tại lớp học trên điện thoại có kết nối internet và có sự quan sát của giảng



**Bài kiểm tra trắc nghiệm tự luyện tập trên LMS**

Bảng 1: Kết quả tổng kết môn học Pháp luật kế toán

Xếp loại	Kế toán Khóa 14		Kế toán Khóa 15		Kế toán Khóa 16	
	Số lượng	Tỷ trọng	Số lượng	Tỷ trọng	Số lượng	Tỷ trọng
Xuất sắc	0	0,0%	1	1,9%	17	32,7%
Giỏi	2	3,3%	9	17,0%	19	36,5%
Khá	8	13,3%	14	26,4%	6	11,5%
Trung bình Khá	38	63,3%	21	39,6%	3	5,8%
Trung bình	8	13,3%	5	9,4%	2	3,8%
Yếu	4	6,7%	2	3,8%	4	7,7%
Kém	0	0,0%	1	1,9%	1	1,9%
<b>Tổng</b>	<b>60</b>	<b>100,0%</b>	<b>53</b>	<b>100,0%</b>	<b>52</b>	<b>100,0%</b>

viên để đảm bảo tính khách quan cho bài kiểm tra. Ngoài ra, giảng viên còn tạo thêm bài kiểm tra để khuyến khích sinh viên tự luyện tập ngoài giờ học, đặc biệt sau khi kết thúc môn học và chuẩn bị bài thi cuối kỳ. Từ đó, sinh viên tự đánh giá được khả năng làm bài, tìm ra lỗi trong quá trình làm bài để từ đó tối ưu phương án làm bài thi.

**Thứ 4**, hướng dẫn sinh viên phân tích câu hỏi và câu trả lời để tìm đáp án đúng nhất. Đây cũng là lưu ý chung đối với bất kỳ bài thi trắc nghiệm nào. *Một là*, tự đưa ra câu trả lời trước khi đọc đáp án. Việc đọc đáp án ngay rất dễ bị phân tâm, nên sau khi đọc câu hỏi sinh viên nên tự đưa ra câu trả lời, sau đó đọc đáp án xem có phương án nào giống với câu trả lời của mình không. Ví dụ: Hệ thống chuẩn mực kế toán Việt Nam cơ quan nào ban hành: (a) Doanh nghiệp, (b) Chính phủ, (c) Bộ tài chính, (d) Quốc hội, đáp án đúng: (c); *Hai là*, đọc kỹ câu hỏi và tìm trọng tâm ("từ khóa") của câu hỏi. Điều này giúp định hướng vấn đề của câu hỏi từ đó đáp án sẽ

gắn liền với "từ khóa" đó. Ví dụ: Hành vi nào sau đây bị cấm về kế toán: (a) Lập một hệ thống sổ kế toán tài chính hoặc cung cấp, công bố các báo cáo tài chính có số liệu đồng nhất trong cùng một kỳ kế toán, (b) Bố trí hoặc thuê người làm kế toán, người làm kế toán trưởng đủ tiêu chuẩn, điều kiện quy định, (c) Ghi sổ kế toán tài sản, nợ phải trả của đơn vị kế toán hoặc có liên quan đến đơn vị kế toán, (d) Để ngoài sổ kế toán tài sản, nợ phải trả của đơn vị kế toán hoặc có liên quan đến đơn vị kế toán, đáp án đúng: (d), từ khóa trong câu hỏi này là "cấm". *Thứ ba*, dùng phương án loại trừ. Khi sinh viên chưa có đáp

án cho câu hỏi thì phương pháp này cũng là cách hiệu quả để tìm ra đáp án đúng nhất. Ví dụ: Chứng từ kế toán chỉ được lập một lần cho mỗi nghiệp vụ kinh tế tài chính phát sinh, quy định này tuân thủ nguyên tắc kế toán: (a) Mục lục ngân sách nhà nước, (b) Giá gốc, (c) Thận trọng, (d) Nhất quán, đáp án đúng: (d), sinh viên loại trừ đáp án (a) và (b) vì đáp án này không liên quan đến vấn đề câu hỏi, từ đó cân đối 2 đáp án còn lại để chọn đáp án đúng. *Thứ 4*, cần phân bổ thời gian hợp lý để làm bài kiểm tra, bài thi trắc nghiệm. Câu nào chắc chắn đáp án, "dễ" đối với sinh viên cần làm trước và

tuyệt đối không được bỏ trống đáp án của bất kỳ câu hỏi nào. Trước khi hết giờ khoảng 5 phút, nếu vẫn còn câu hỏi chưa được trả lời, sinh viên cần chọn ngẫu nhiên các đáp án bằng cách phỏng đoán ngay chọn “đại” cũng được, vì đó là cơ hội thêm điểm cho sinh viên. Và nếu còn thời gian, khi đó sinh viên cũng có thể xem lại kỹ hơn và chỉnh sửa.

Bảng 2: Kết quả điểm thi kết thúc môn học Pháp luật kế toán

Điểm thi	Kế toán Khóa 14		Kế toán Khóa 15		Kế toán Khóa 16	
	Số lượng	Tỷ trọng	Số lượng	Tỷ trọng	Số lượng	Tỷ trọng
Cấm thi	0	0,0%	1	1,9%	1	1,9%
Dưới 4	0	0,0%	1	15,1%	2	3,8%
4-5,4	11	18,3%	8	15,1%	3	5,8%
5,5-6,4	28	46,7%	15	28,3%	2	3,8%
6,5-6,9	13	21,7%	10	18,9%	1	1,9%
7-7,9	7	11,7%	8	15,1%	6	11,5%
8-8,9	1	1,7%	6	11,3%	10	19,2%
9-10	0	0,0%	4	7,5%	27	51,9%
<b>Tổng</b>	<b>60</b>	<b>100,0%</b>	<b>53</b>	<b>100,0%</b>	<b>52</b>	<b>100,0%</b>

Việc áp dụng các giải pháp trên đã mang lại hiệu quả tốt đối với việc giảng dạy môn học Pháp luật kế toán. Đặc biệt, giải pháp 2 và 3 là giải pháp mới được áp dụng trong năm học 2023 – 2024. Điều này giúp cho kết quả đạt được của sinh viên đối với môn học đã có sự cải thiện vượt bậc. Cụ thể, so sánh kết quả tổng kết môn học đối với 3 khóa gần nhất, xếp loại học tập giỏi trở lên đối với khóa 16 đạt trên 60%, trong khi khóa 15 đạt khoảng 19% và khóa 14 chỉ đạt 3,3%.

Nếu tính riêng về điểm thi kết thúc môn học, sinh viên đạt điểm giỏi từ 8 trở lên đối với khoa 16 là 71,1%, cao hơn khóa 15

khoảng 52%, trong khi khóa 14 chỉ có 1,7%. Ngoài ra, khi áp dụng giải pháp 3, sinh viên tăng cường luyện tập bài kiểm tra để đúc kết kinh nghiệm giúp cho điểm thi yếu và trung bình (từ 4 đến 6,4) giảm đáng kể, ở khoảng điểm số này khóa 16 có dưới 10% sinh viên, trong khi khóa 15 là 43,4% và khóa 14 con số này lên đến 65%.

Tóm lại, việc đổi mới phương pháp giảng dạy, trong đó có đổi mới phương pháp kiểm tra là một trong những nội dung rất quan trọng. Do đó, mỗi giảng viên cần phải trau dồi, phấn đấu không ngừng trong việc nghiên cứu tìm

giải pháp giải quyết những vướng mắc và nâng cao chất lượng trong công tác giảng dạy, đặc biệt là trong phương pháp đánh giá, kiểm tra môn học. Tuy nhiên, kết quả học tập của sinh viên còn chịu ảnh hưởng bởi các vấn đề khách quan của bản thân sinh viên như năng lực học tập và tinh thần cầu tiến của cá nhân. Do đó, để thực hiện các giải pháp trên, trung tâm của hoạt động dạy học được đặt toàn bộ vào sinh viên, sự nỗ lực của sinh viên là vấn đề hết sức cần thiết, giảng viên chỉ đóng vai trò là người hướng dẫn, tư vấn sinh viên đạt được mục tiêu học tập của mình. ■

## Giải pháp tạo hứng thú cho học sinh

# Thông qua việc sử dụng các trò chơi trong dạy học môn Giáo dục kinh tế và Pháp luật lớp 10 năm học 2023 - 2024 tại Trường Cao đẳng Kiên Giang

◆ ThS. Trần Thuý Quyên  
Giảng viên Khoa Kinh tế - Luật

### 1. Giới thiệu

Giáo dục kinh tế và pháp luật là môn học văn hóa phổ thông, được giảng dạy ở tất cả các lớp văn hóa phổ thông khối 10, trình độ cao đẳng 9+ năm học 2023-2024 tại Trường Cao đẳng Kiên Giang. Môn Giáo dục kinh tế và pháp luật hình thành, phát triển ở học sinh các phẩm chất và năng lực của người công dân thông qua các bài học về lối sống, đạo đức, pháp luật, kinh tế; chuyển các giá trị văn hóa, đạo đức, các kiến thức pháp luật, kinh tế thành ý thức và hành vi của người công dân. Do vậy, để đạt được mục tiêu của môn học, giáo viên cần phải có phương pháp giảng dạy, phương pháp giáo dục phù hợp.

Chương trình Giáo dục kinh tế và pháp luật 10, phần giáo dục pháp luật được thực hiện theo quy định chung, các kiến thức mang tính chất lý luận như: khái niệm, đặc điểm, vai trò, liên quan đến hệ thống chính trị, nhà nước, pháp luật, hiến pháp, khá “khô cứng”, “trừu tượng” so với hiểu biết và trải nghiệm sống của học sinh lớp 10. Bên cạnh đó, nội dung kiến thức liên quan đến các cơ quan trong bộ máy nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khá nhiều, và nó cũng không gần gũi với các mối quan tâm trong đời sống đời sống hàng ngày, trong suy nghĩ ở lứa tuổi của các em học sinh.

Phương pháp dạy học được sử dụng phổ biến là các phương pháp dạy học truyền thống, áp dụng công nghệ thông tin vào dạy học chủ yếu được thực hiện thông qua trình chiếu các file PP, kết hợp diễn giảng, vấn đáp, làm việc

nhóm. Bên cạnh đó, phương pháp dạy học tình huống cũng được áp dụng trong một số bài học phù hợp. Theo đó, học sinh sẽ cảm thấy bị “nhồi” lượng kiến thức lớn, trong khi vẫn tự hỏi là học môn này để làm gì? Áp dụng được gì trong thực tế? Từ đó có thái độ học tập chưa tốt, chất lượng học tập chưa cao. Đa số học sinh thờ ơ với việc học, không thích học, chán học, ham chơi. Mặt bằng năng lực học tập của đa số học sinh còn thấp.

Bên cạnh những khó khăn, còn có một số thuận lợi, đó là: Tất cả các giảng viên giảng dạy môn học đều đạt chuẩn về kiến thức chuyên môn, có khả năng áp dụng công nghệ vào hoạt động giảng dạy, sẵn sàng đón nhận cái mới, thường xuyên nghiên cứu cập nhật kiến thức chuyên môn, học tập đổi mới phương pháp để nâng cao chất lượng dạy học. Một số học sinh có hứng thú đặc biệt với môn học, quan tâm đến các vấn đề xã hội liên quan đến kinh tế, nhà nước, pháp luật, rất tích cực trong học tập.

Từ thực trạng đó cho thấy rằng cần có sự đổi mới trong phương pháp và hình thức giảng dạy, tạo hứng thú cho các em học sinh khi tiếp cận kiến thức môn học, hình thành cách học tập chủ động trong học sinh, từ đó cải thiện kết quả học tập, môn học có nhiều ý nghĩa thực tiễn hơn.

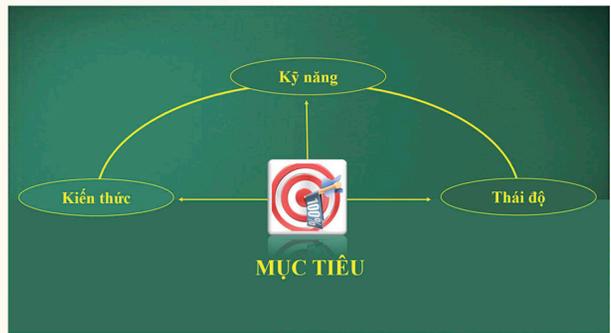
### 2. Giải pháp

**2.1 Xác định rõ mục tiêu, ý nghĩa của môn học, xây dựng thỏa thuận danh dự giữa học sinh và giáo viên**

Một là, xây dựng thái độ học tập đúng đắn. Trong buổi học đầu tiên, giáo viên xác định một cách rõ ràng, cụ thể mục tiêu của môn học: sau khi học xong phần giáo dục pháp luật, học sinh sẽ có được những gì (về kiến thức, về kỹ năng, về năng lực tự chủ và chịu trách nhiệm). Từ đó, các em có cái nhìn tổng quát về nội dung môn học. Thông qua hoạt động trao đổi với học sinh về các tình huống pháp lý diễn ra trong thực tế cuộc sống mà các em đã biết hoặc các sự kiện đang được giới trẻ quan tâm, giáo viên giúp học sinh hiểu rõ được cơ sở pháp lý và ý nghĩa của môn học: tại sao pháp luật được đưa vào giảng dạy ở tất cả các bậc học trong chương trình giáo dục phổ thông ở các mức độ khác nhau? sự khác biệt của một công dân khi có hiểu biết và không có hiểu biết pháp luật là gì? tại sao học sinh cần được trang bị kiến thức về nhà nước và pháp luật?... Qua đó, giúp các em xác định được những nội dung có thể ứng dụng vào thực tiễn, nhận định được mức độ hấp dẫn của môn học. Đồng thời, hoạt động này giúp học sinh bước đầu xác định được thái độ học tập đúng đắn.

Hai là, củng cố thái độ học tập của học sinh đối với môn học. Trước khi bắt đầu một bài mới, giáo viên xác định một cách rõ ràng, cụ thể mục tiêu của bài học: sau khi học xong bài học đó, học sinh sẽ có được những gì (về kiến thức, về kỹ năng, về năng lực tự chủ và chịu trách nhiệm) giúp các em có thể khái quát và nhận định được mức độ cần thiết, ý nghĩa thực tiễn của từng bài học. Thông qua hoạt động này, giáo viên củng cố thái độ học tập của học sinh đối từng bài học và đối với môn học.

Ba là, thiết lập thỏa thuận danh dự giữa giáo viên và học sinh đồng thời duy trì thực hiện trong suốt thời gian thực hiện môn học. Trong buổi học đầu tiên, thông qua trao đổi - thỏa luận, giáo viên và học sinh xây dựng thỏa thuận danh dự về cách thức làm việc cùng nhau trong thời gian học tập môn học. Sau khi được thiết lập, thỏa thuận danh dự được coi như “luật” giữa các bên, thiết lập trên một



slide PP và được giáo viên nhắc lại mỗi đầu giờ học hoặc khi cần thiết. Thỏa thuận danh dự của mỗi lớp có thể khác nhau tùy theo đặc điểm đặc thù và ý kiến của học sinh từng lớp. Hoạt động này giúp học sinh duy trì thái độ học tập đúng đắn và xây dựng ý thức kỷ luật trong học sinh. Đồng thời, đây cũng được tính là một tiêu chí trong đánh giá thái độ học tập của học sinh trong học kỳ.

Bốn là, minh bạch. Minh bạch với học sinh về tất cả các phương pháp và cách thức đánh giá môn học. Trong hoạt động này cần lưu ý tránh tạo áp lực về điểm số cho học sinh. Minh bạch ở đây sẽ bao gồm sự công bằng trong đánh giá học sinh. Giáo viên sẵn sàng cam kết với học sinh là học sinh sẽ “qua môn” nếu “muốn”. Thậm chí là được 10 điểm nếu “muốn”. Sự “muốn” này phải được thực hiện bằng hành động cụ thể là nỗ lực học tập chứ không phải là mong muốn bằng “niềm tin”. Khẳng định một cách chắc chắn với học sinh rằng giáo viên sẽ tạo tất cả các điều kiện có thể để các em học tập, mọi nỗ lực học tập của các em dù là nhỏ nhất cũng sẽ được giáo viên tìm kiếm và ghi nhận. Điểm số/Kết quả học tập là do các em tự quyết định chứ không phải là giáo viên “cho”. Xác định để học sinh hiểu rõ rằng các em đang tự chủ học tập, giáo viên đóng vai trò là người “ghi nhận” kết quả. Thông qua hoạt động này, giáo viên giúp học sinh tiếp cận môn học với tâm thế thoải mái, việc học sẽ trở nên thật nhẹ nhàng như một cuộc dạo chơi tìm hiểu/khám phá về các kiến thức có trong đời sống của các em. Bên cạnh đó, sự minh bạch trong kiểm tra, đánh giá cũng

tạo niềm tin và củng cố thái độ học tập của học sinh.

Năm là, khẳng định vị trí của học sinh và giáo viên trong hoạt động giảng dạy và học tập môn học. Khẳng định với học sinh rằng là giảng viên là người “cùng thuyền”/”cùng phe” với học sinh, sẽ là người hỗ trợ học sinh trong việc tìm hiểu kiến thức pháp luật, càng không phải là “người ở phía bên kia chiến tuyến”. Việc xác định này sẽ xóa bỏ tâm lý “đề phòng”, giúp học sinh mạnh dạn trao đổi và gần gũi với giáo viên hơn, tránh tâm lý coi các bài kiểm tra/thi cử là cuộc “đánh đố” và giáo viên là người thách đố, “đặt bẫy” học sinh.

Sáu là, truyền đạt những kỳ vọng cho học sinh. Thông qua việc truyền đạt đến học sinh về những kỳ vọng của giáo viên, của nhà trường, học sinh sẽ cảm thấy tích cực hơn, trách nhiệm hơn, từ đó cố gắng hơn trong học tập. Khi kết thúc mỗi bài, giáo viên tổng hợp kiến thức và trao đổi với học sinh về những nội dung có thể vận dụng, chỉ cho học sinh thấy được việc học môn học pháp luật không chỉ “học cho qua” mà việc học này có thể giúp học sinh có được tư duy pháp lý/y thức pháp luật khi tiếp cận tình huống phát sinh trong thực tế cuộc sống. Hoạt động này góp phần củng cố thái độ học tập tích cực của học sinh.

## 2.2 Tổ chức các trò chơi phù hợp với nội dung bài học và mục đích kiểm tra kiến thức trong hoạt động giảng dạy

Bước 1, thiết kế các trò chơi phù hợp với nội dung bài học hoặc mục đích kiểm tra kiến thức môn học. Đối với mục đích kiểm tra kiến thức bài học cũ thì giáo viên sử dụng các mini game như giải ô chữ hoặc trò chơi vòng quay may mắn được thực hiện trên các Slide PP. Khi thiết kế các dạng mini game này, giáo viên xác định mục tiêu cần đạt được khi học sinh tham gia trò chơi. Khi xây dựng câu hỏi, bên cạnh việc kiểm tra kiến thức bài học cũ thì cần có sự liên kết để dẫn học sinh vào bài học mới, đảm bảo tính liên mạch, logic, hệ thống. Từ đó giúp học sinh củng cố kiến thức cũ và thấy được mối

liên quan, tính hệ thống trong chương trình môn học. Các trò chơi mang tính vận động cũng góp phần cải thiện môi trường học tập, giúp học sinh hứng thú hơn khi tiếp cận những kiến thức mới. Ví dụ: để dẫn học sinh vào bài 12 (Hệ thống pháp luật và văn bản pháp luật) giáo viên cho học sinh chơi trò chơi “đổi mặt”; để dẫn vào bài 13 (Thực hiện pháp luật) giáo viên cho học sinh chơi trò “ai nhanh, ai đúng”, hát “karaoke”; để dẫn vào bài 16 (Quyền con người, quyền và nghĩa vụ của công dân) giáo viên cho học sinh chơi trò chơi “tiếp sức”, “ước muốn của em”. Hoạt động này giúp học sinh có được phương tiện tiếp cận các kiến thức một cách vui vẻ, nhẹ nhàng, khắc sâu bài học.

Bước 2, tổ chức các trò chơi trong giờ học. Giáo viên tính toán thiết kế thời gian phù hợp

  
**KHỞ ĐỘNG**

### Ai nhanh hơn

- Cùng xem video và thảo luận cặp đôi.
- 2 bạn lên bảng ghi lại một số hành vi thực hiện đúng và chưa đúng pháp luật giao thông trong video.
- Thời gian: 2 phút

[Activate Windows](#)  
Go to Settings to activate Windows.

1	P	H	Ô	B	I	É	N		
2									
3	C	H	Ả	T	C	H	Ễ		
4	T	H	Ô	N	G	N	H	Á	T
5	C	Ô	N	G	D	Â	N		

Từ khoá: H Ò T H Ô N G

### VÒNG QUAY MAY MẮN

1	2	3
4	5	6
7	8	9



QUAY

với đặc điểm từng lớp để tổ chức lồng ghép các trò chơi vào bài học. Để tăng tính hứng thú thì giáo viên có thể chuẩn bị một số món quà nhỏ như kẹo, viết, hoặc sử dụng điểm số kích thích học sinh tham gia trò chơi.

Ở bước 2 tiến hành theo trình tự sau:

- Khái quát kiến thức cần có;
- Phổ biến luật chơi và cách thức đánh giá sau mỗi trò chơi;
- Thực hiện trò chơi;
- Tổng kết trò chơi, giáo viên thực hiện đánh giá và nhận xét;
- Liên hệ thực tiễn/bài học mới (nếu có).

Hoạt động này giúp học sinh cảm thấy hứng thú trong học tập, hình thành tình cảm yêu thích đối với môn học.

Bước 3, rút kinh nghiệm, điều chỉnh. Giáo viên căn cứ vào kết quả tổ chức trò chơi trên lớp, đánh giá mức độ thành công từ đó xây dựng cơ sở lý luận và thực tiễn (điều kiện áp dụng) của từng trò chơi và có những điều chỉnh phù hợp. Hoạt động này giúp giáo viên xây dựng và hoàn thiện tập hợp các trò chơi trong chương trình học.

### ***2.3 Liên hệ thực tế, xác định rõ tính ứng dụng của từng nội dung bài học, từ đó làm tăng ý nghĩa thực tiễn của môn học***

Một là, áp dụng phương pháp tự so sánh. Sau mỗi buổi học, giáo viên yêu cầu học sinh về nhà đọc trước bài mới và làm bài kiểm tra nhỏ sau khi tự nghiên cứu tài liệu. Đến buổi học sau, khi đã học xong bài học mới, giáo viên yêu cầu sinh viên làm lại bài kiểm tra đó và tự so sánh kết quả để nhận thấy sự tiến bộ của bản thân sau giờ học. Phương pháp tự so sánh không so sánh giữa các học sinh với nhau mà chỉ tập trung so sánh nhận thức của chính bản thân học sinh trước và sau khi tiếp nhận bài học. Hoạt động này giúp các em nhận thức được vai trò, tính hiệu quả của học tập, tự nhận thức được sự thay đổi của chính mình trước và sau khi học. Từ đó, xây dựng tình cảm yêu

thích học tập, nỗ lực hoàn thiện bản thân.

Hai là, liên hệ thực tế bằng tình huống pháp lý. Thông qua việc cho học sinh xử lý các tình huống pháp lý gần với đời sống thực tiễn, giáo viên lồng vào đó ý nghĩa thực tiễn của bài học, làm rõ tính ứng dụng/sự cần thiết của bài học trong cuộc sống. Hoạt động này một mặt củng cố kiến thức của bài học, mặt khác giúp làm tăng ý nghĩa thực tiễn của môn học.

Ba là, liên hệ thực tế bằng các tình huống thực tế mà học sinh sâu tâm được trong đời sống hàng ngày hoặc trên báo chí, mạng xã hội. Giáo viên yêu cầu học sinh tìm hiểu/sưu tầm và giải quyết các tình huống trong thực tế, giúp các em thấy được vai trò của pháp luật trong đời sống. Hoạt động này một mặt củng cố kiến thức của bài học, mặt khác giúp làm tăng ý nghĩa thực tiễn của môn học.

Bốn là, tạo động lực học tập. Để khuyến khích học sinh tham gia vào các hoạt động dạy học do giáo viên tổ chức, giáo viên sử dụng các biện pháp như: gọi tên/nhớ tên học sinh, thường xuyên khen ngợi/tuyên dương, động viên, cộng điểm, tạo nhiều cơ hội, không so sánh, trao niềm tin (đặc biệt đối với các bạn học sinh có cá tính riêng), hỗ trợ kịp thời, sử dụng kinh nghiệm cá nhân và kinh nghiệm dân gian thông qua các câu ca dao, tục ngữ, thành ngữ, một chút hài hước tạo tiếng cười trong các tình huống học tập. Các biện pháp trên có thể tạo động lực/truyền cảm hứng học tập cho học sinh, đồng thời cũng giúp giáo viên có thể ghi nhận những “hành động nỗ lực học tập” cụ thể của học sinh như cam kết ban đầu.

### **3. Kết quả đạt được**

Các giải pháp giúp học sinh có thể tiếp cận môn học với tâm thái hoàn toàn tự nhiên, “như một cuộc dạo chơi”, thông qua đó học sinh có những kiến thức nhất định về nhà nước và pháp luật, hiến pháp và quan trọng hơn là hình thành ý thức pháp luật, ý thức tổ chức kỷ luật trong học sinh - đây cũng sẽ là lực lượng lao động chính có chuyên môn của xã hội trong tương lai. Các giải pháp còn hỗ trợ giáo viên bổ sung,

cập nhật nâng cao trình độ chuyên môn và nghiệp vụ giảng dạy. Phương pháp giảng dạy giúp học sinh hứng thú với tiết học, đạt được mục tiêu môn học, qua đó giảm thiểu chi phí, tiết kiệm thời gian dạy và học lại học phần. Năng suất lao động tăng lên đáng kể (do giáo viên áp dụng công nghệ thông tin vào giảng dạy và đánh giá môn học nên tiết kiệm chi phí về in ấn/photo tài liệu có liên quan, tiết kiệm thời gian và công sức trong việc biên soạn bài kiểm tra, in ấn phô tô, chấm và lên điểm). Từ đó, giáo viên có thời gian hơn để nghiên cứu chuyên môn và những công nghệ mới để có thể nâng cao hơn nữa năng suất làm việc, đáp ứng tốt hơn nữa yêu cầu của nhiệm vụ công tác.

Bên cạnh đó, các giải pháp nêu trên cũng góp phần tạo lập một môi trường học tập lành mạnh, minh bạch, khách quan, xây dựng được niềm tin của học sinh đối với hoạt động đào tạo của của nhà trường nói chung.

#### 4. Kết luận

Giải pháp đưa ra nhằm mục tiêu tạo hứng thú trong học tập môn Giáo dục kinh tế và

pháp luật (phần giáo dục pháp luật) từ đó thay đổi thái độ học tập trong học sinh, tăng cường áp dụng các phương pháp dạy học tích cực, lấy người học làm trung tâm, qua đó giúp học sinh xác định mục tiêu và thái độ học tập đúng đắn, chủ động tiếp thu nội dung kiến thức và có thể vận dụng kiến thức đã học vào thực tế cuộc sống, làm tăng ý nghĩa thực tiễn của môn học. Cụ thể là đã thay đổi thái độ học tập của học sinh. Hình thành được tiếp cận mới là sử dụng các trò chơi trong các tiết học, kết hợp học tập với tư duy và vận động nhằm tạo hứng thú học tập đối với môn Giáo dục kinh tế và pháp luật (phần giáo dục pháp luật) trong học sinh. Từ đó, giúp học sinh hình thành tình cảm yêu thích đối với môn học, học sinh thực sự là trung tâm của lớp học, học sinh tự nhận thức rằng mình đang làm chủ kiến thức, có thái độ tôn trọng, sống và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật; tự chủ được các hành vi của mình trong các mối quan hệ liên quan các nội dung đã được học, phù hợp với quy định của pháp luật và các quy tắc ứng xử chung của cộng đồng và của xã hội. Học sinh hài lòng, hứng thú với môn học. ■

## ĐẨY MẠNH HỢP TÁC...

*Tiếp theo trang 19*

nghiệp tránh được các sai phạm thông thường và duy trì hoạt động ổn định.

Sau quá trình đào tạo, giảng viên thường lấy ý kiến của các bạn người học về phương pháp, kiến thức, kỹ năng để điều chỉnh và rút kinh nghiệm cho việc giảng dạy ở những khoá sau hoặc sẽ bổ sung vào nội dung đào tạo ở các khoá chính quy để hợp với xu hướng phục vụ hiện nay.

Tóm lại, việc hợp tác doanh nghiệp là một chiến lược hiệu quả và cần thiết trong việc nâng cao chất lượng giáo dục và phát triển nguồn nhân lực. Tổ chức khoá đào tạo tại doanh nghiệp không chỉ mang lại lợi ích cho

các bên mà còn tạo ra giá trị lâu dài cho ngành dịch vụ. Giảng viên với kiến thức chuyên sâu và kinh nghiệm giảng dạy sẽ giúp nhân viên khách sạn nâng cao kỹ năng chuyên môn và kỹ năng mềm, từ đó cải thiện chất lượng dịch vụ và tăng sự hài lòng của khách hàng. Đồng thời, giảng viên cũng có cơ hội tiếp xúc với thực tiễn ngành, cập nhật những xu hướng và nhu cầu mới, từ đó điều chỉnh chương trình giảng dạy sao cho phù hợp và thực tế hơn. Sự kết hợp giữa lý thuyết và thực hành này không chỉ làm phong phú thêm kinh nghiệm giảng dạy của giảng viên mà còn đóng góp vào việc phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao cho ngành khách sạn. ■